

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **Số 1 Tôn Thất Tùng, P. Bến Thành, TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

02/2026

Thiên Chúa rất quảng đại và không từ chối ơn Người với bất kỳ ai. Thực vậy, Người ban phát nhiều hơn những gì chúng ta xin (NK 291).

(Lưu hành nội bộ)

THƯ LINH HƯỚNG THÁNG 02/2026

Chủ đề: “Lòng Chúa Thương Xót – Mùa Xuân Của Niềm Hy Vọng”

Anh chị em trong Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót rất thân mến!

Chúng ta vừa trải qua Năm Thánh 2025 tràn đầy ơn phúc với chủ đề “Những người hành hương của Hy vọng”, đồng thời, chúng ta cũng hòa chung nhịp của Hội Thánh Công Giáo qua Thượng Hội Đồng về Hiệp Hành. Dù Cửa Thánh tại Đền thờ Thánh Phêrô đã được Đức Thánh Cha Lêô XIV chính thức đóng lại vào dịp Lễ Hiện Linh vừa qua, nhưng hành trình hy vọng của chúng ta không kết thúc, trái lại, qua Thượng Hội Đồng về Hiệp Hành, một lộ trình 3 năm được mở ra cho Hội Thánh Công giáo tại Việt Nam, qua đó, người Kitô sống và thực thi sứ vụ truyền giáo, làm chứng và loan báo niềm tin-yêu-hy vọng Kitô giáo cho mọi người, cụ thể với chủ đề cho Năm mục vụ 2026: “Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai”. Trong bối cảnh năm mới 2026, lộ trình hiệp hành này như một “Mùa xuân” mới, một hành trình đông đầy ân sủng, niềm vui, hy vọng và trào dâng sức sống cho Giáo Hội và cho toàn thể vũ trụ vạn vật.

Với tháng 2 này, khi những cánh mai vàng và đào thắm bắt đầu khoe sắc hương, chúng ta đón chào Tết Nguyên Đán Bính Ngọ – Tết của lộ trình phi mã, nhanh, bền và sức mạnh. Đây là dịp thuận tiện nhất để chúng ta đem Lòng Chúa Thương Xót hòa vào hồn dân tộc, biến những ngày Tết không chỉ là niềm vui sum họp mà còn là “Mùa xuân ân sủng” của Thiên Chúa, Đấng là “Mùa Xuân” đích thực của chúng ta.

Nhân dịp này, tôi mạo muội gửi đến anh chị em ba điểm mục, để định hướng cho đời sống thiêng liêng và thực hành của những thành viên Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót.

1. “Được cứu độ nhờ hy vọng” (Spe Salvi)

Qua Năm Thánh hy vọng 2025 và với thông điệp *Spe Salvi* của Đức thánh Giáo hoàng Phaolô VI, chúng ta được mời gọi xác tín rằng: “Ai có hy vọng, người đó sống một cuộc đời chan chứa niềm vui, ân sủng và bình an”. Ngày Tết là dịp mọi người chúc nhau

những điều tốt đẹp nhất, nhưng như sách Dân Số, Thiên Chúa nói với ông Môsê: *"Khi chúc lành cho con cái Israel, anh em hãy nói thế này: Nguyên Đức Chúa chúc lành và gìn giữ anh em! Nguyên Đức Chúa tươi nét mặt nhìn đến anh em, và đủ lòng thương anh em! Nguyên Đức Chúa ghé mắt nhìn, và ban bình an cho anh em! Chúc như thế là đặt con cái Israel dưới quyền bảo trợ của danh Ta, và Ta sẽ chúc lành cho chúng"*. (Ds 6, 23-27). Nói cách khác, người Kitô hữu chúng ta chúc nhau "Hy vọng vào Chúa". Dù năm cũ với những đau khổ, khó khăn, thử thách và những khó khăn ấy vẫn còn hiện hữu trong tương lai, nhưng chúng ta vẫn bước vào năm mới với niềm tin - yêu - hy vọng, vì biết rằng Thiên Chúa là Tình Yêu đang dẫn dắt lịch sử, chính Ngài là chủ của thời gian, ngày và năm tháng.

2. Tết là cơ hội để thể hiện lòng thương xót

Trước khi bước sang năm mới, tôi mời gọi mỗi anh chị em hãy thực hiện một cuộc "dọn dẹp, trang hoàng ngôi nhà tâm hồn" mình, để đón Chúa Xuân đến bằng việc giao hoà với Thiên Chúa, qua việc lãnh nhận bí tích giải tội, sống hòa giải, tha thứ, bác ái, quảng đại với tha nhân.

Anh chị em hãy chủ động làm hòa với những người thân trong gia đình, với bạn bè, hàng xóm, láng giềng và với mọi người mà bấy lâu nay còn đó những rạn nứt trong tương quan tình yêu. Đừng mang vác những "nợ nần" của hiềm khích, bất hòa hay thù hận khi bước sang năm mới. Một lời xin lỗi, một cái bắt tay chân thành, một nụ cười trao cho nhau, đó chính là món quà Tết đẹp nhất mà anh chị em dâng lên Thiên Chúa Chí Nhân.

3. Người lữ hành của hy vọng, đem "Chúa Xuân" đến cho mọi người

Trong tinh thần Hiệp Hành, chúng ta đừng vui xuân, đón Tết một mình. Tôi kêu gọi các Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót hãy tổ chức các chuyến viếng thăm những anh chị em nghèo khổ, neo đơn, những người không có Tết. Hãy để Lòng Chúa Thương Xót trở thành chiếc bánh tét, bánh chưng của nghĩa tình, để Lòng Chúa Thương Xót thành tấm áo mới, thành bao lì xì đầy ắp tình yêu và tình thương mến, hầu đem lại niềm vui xuân cho những người bất hạnh này. Bởi vì, khi anh chị em chạm đến nỗi đau của người nghèo, anh chị em đang chạm đến chính vết thương nơi cạnh

nương long của Chúa Giêsu Kitô, Đấng là hiện thân của Lòng Chúa Thương Xót.

Là Kitô hữu, là thành viên của Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót, trong những ngày vui tết, đón xuân, xin anh chị em đừng quên lắng những việc đạo đức, cầu nguyện, tham dự Thánh Lễ, cùng với việc sống tâm tình của Mùa Chay Thánh bắt đầu với ngày Lễ Tro vào ngày mùng 6 Tết. Anh chị em hãy sống mối tương quan thân tình với Thiên Chúa cùng với việc thực thi những nghĩa cử yêu thương qua việc đón nhận và trao ban những món quà của Lòng Chúa Thương Xót cho mọi người. Cụ thể, Anh Chị Em hãy ý thức và thực hành những việc bác ái và đạo đức như:

- **Mừng Một Tết:** Ngày cầu bình an trong năm mới. Trong ngày này, anh chị em hãy nhớ cầu nguyện cho hòa bình trên thế giới còn đầy khói lửa, chiến tranh, hận thù. Hãy dâng Giáo hội, thế giới, quê hương đất nước Việt Nam, cũng như gia đình mình cho Lòng Thương Xót của Chúa. Nếu có thể được và sẽ là điều tốt đẹp biết bao, khi Anh Chị Em dành thời gian lúc 15h của ngày đầu năm mới này để dâng lên Chúa giờ kinh Lòng Thương Xót!

- **Với ngày Mừng Hai Tết:** Kính nhớ Tổ tiên, ông bà, cha mẹ. Anh Chị Em hãy sống mối tương quan tình thân trong gia đình. Đồng thời, hãy dành thời gian để đọc lại những bản văn Kinh Thánh với giáo huấn về đạo hiếu trong sách Huấn Ca, trong Tin Mừng và thực hành và sống theo.

- **Mừng Ba Tết:** Thánh hóa công ăn việc làm. Anh chị em hãy cầu nguyện, xin Chúa chúc lành cho công ăn việc làm của mình. Hãy cầu xin cho tất cả chúng ta biết dùng những khả năng Chúa ban, để làm ra những của cải chân chính, lương thiện hầu phục vụ gia đình, Giáo hội và xã hội, cùng nhau xây dựng nền văn minh của sự sống và tình yêu, trong công lý, hòa bình, trong tình tương thân tương ái, để cộng tác vào công trình sáng tạo và cứu độ của Thiên Chúa.

Nguyện chúc anh chị em và gia quyến một năm mới Bính Ngọ đầy tràn sức khỏe, niềm vui, hy vọng trong Lòng Chúa Thương Xót cùng với sức khỏe dẻo dai, nhanh nhẹn như đặc tính của con vật biểu trưng cho năm 2026. Xin Đức Maria, Mẹ là Mùa Xuân, là Ngôi Sao Hy Vọng luôn đồng hành cùng anh chị em trên mọi nẻo đường trong suốt Năm mới này.

Trong Chúa Kitô
Linh mục Phêrô Nguyễn Thanh Tùng
Tổng Linh hướng Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót TGP Sài Gòn



BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT IV THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Phật Thích Ca mở đầu bài thuyết pháp đầu tiên tại Bênarét bằng câu: *"Vạn sự sự vô thường, vạn sự khổ"*, nghĩa là mọi sự đổi thay không ngừng nên mọi sự chỉ là khổ. Sinh, lão, bệnh, tử: con người sinh ra, để rồi già yếu bệnh tật, và cuối cùng phải chết. Rõ thật cuộc đời chỉ là bể khổ.

Năm trăm năm sau, Đức Kitô xuất hiện bên đất Pa-lét-tin, đồng dạy tuyên bố trong bài giảng đầu tiên: *"Phúc thay ai có tâm hồn nghèo khó, vì Nước Trời là của họ!"* (Mt 5, 3).

Một người mang tiếng là bi quan yếm thế, người kia lại bị coi như không tưởng, lạc quan quá cỡ. Một bên coi đời là bể khổ, còn một bên lại nhìn thấy màu hồng trong cái thanh bạch trống trơn.

Người ta đã tốn khá nhiều giấy mực và thời giờ sức lực để nghiên cứu, suy tư, bàn cãi về hai bài giảng đầu tiên của Đức Phật và của Đức Giêsu. Đã có những luận án trình bày và so sánh hai bài giảng đó. Tuy nhiên có lẽ chẳng mấy ai hiểu được chính xác nội dung ý nghĩa của hai bài giảng có tính cách ngôn sứ ấy. Vì thực ra,

cả Đức Phật lẫn Đức Giêsu đều không có chủ ý đề ra một lý thuyết về vấn đề hạnh phúc và đau khổ, mà chỉ chia sẻ cho anh em nhân loại của các Ngài chính kinh nghiệm sống của mình. Kinh nghiệm của Đức Phật là kinh nghiệm của một người đã đạt tới Chân Như, vượt ra ngoài thế giới vô thường của những đam mê mù quáng, của sự phân chia đối kháng; còn kinh nghiệm của Đức Kitô là kinh nghiệm của một người thấy được sự tồn tại trong cái mất (x. Mt 10, 39) và sự sống trong cái chết (x. Ga 12, 24-25).

Đức Phật chỉ nói lên cái lý do, cái nguyên nhân làm cho người ta khổ, nhưng Người không bao giờ lên án cuộc đời, cho nó chỉ là bể khổ. Đức Kitô cũng không bảo rằng muốn hạnh phúc thì phải là kẻ khổ rách áo ôm. Do đó Mát-thêu đã có lý khi thêm ba chữ "có tâm hồn" vào trong câu nói của Chúa, để xác định cho rõ cái nghèo nàn nào mới thực sự đem lại hạnh phúc cho con người.

Trong cuộc đời, xưa cũng như ngày nay, vào thời con người còn ăn lông ở lỗ, cũng như trong thời

ở khách sạn 5 sao, vẫn luôn luôn diễn ra những cảnh trái khuấy: nhiều người có đủ mọi điều kiện để hạnh phúc, mà thực tế lại đau khổ khôn lường, còn những kẻ xem ra bần cùng tối tăm, lại tràn trề hạnh phúc.

Thật ra ai cũng biết rằng nghèo khó không đương nhiên là khổ, đã đành rằng nghèo và khổ thường đi đôi với nhau. Trái lại giàu có cũng không tất nhiên đem lại hạnh phúc cho con người. Vấn đề hạnh phúc chủ yếu ở cái TÂM. Bởi thế các bậc thánh hiền, bằng những ngôn ngữ khác nhau, nhưng hầu như đều luôn luôn nhất trí trong việc đề cao đời sống tâm linh.

Chính đó là lý do tại sao Đức Giêsu đề cao tâm hồn nghèo khó, hiền hậu, dám chấp nhận khổ đau, yêu thích sự chính trực, thương xót đồng loại, trong sạch, và biết xây dựng hòa bình. Thực ra tất cả những đức tính trên đây là những đức tính của "người nghèo của Thiên Chúa", của một *anawim* theo truyền thống Kinh Thánh. Người nghèo của Thiên Chúa không phải là người có đời sống vật chất khó khăn túng quẫn, mà là kẻ trước hết hoàn toàn tin tưởng phó thác cậy trông nơi Chúa, biết sống cho Người và cho anh em đồng loại của mình, lấy Chúa làm gia nghiệp, và luôn luôn sống trong

tình liên đới với anh em đồng loại, thực thi điều răn trọng nhất là mến Chúa yêu người.

Nói theo Đông phương chúng ta, thì hạnh phúc chủ yếu ở chỗ thực hiện được sự hòa điệu giữa lòng mình với lòng Trời, giữa lòng mình với lòng người, nghĩa là sống sao cho hợp lòng Trời và lấy lòng của trăm họ làm lòng mình, "dĩ bách tánh tâm vi tâm".

Theo truyền thống Ấn Độ nói chung và Phật giáo nói riêng, hạnh phúc là *sukha*, đó là tình trạng giống như tình trạng của một bánh xe mà trong đó mọi sự ăn khớp với nhau: vành xe, ổ trục và các đũa xe đều tốt và nằm đúng vị trí, hòa hợp với các thành phần khác, do đó mà bánh xe chạy trơn tru. Còn đau khổ là *dukha*, đó là tình trạng một bánh xe trục trặc, vì có những thành phần hư hỏng hay không ăn khớp với những thành phần khác.

Nói tóm lại, không ai sướng khổ một mình hay chỉ tại mình, mà tất cả chúng ta liên đới và chịu trách nhiệm về hạnh phúc cũng như đau khổ của nhau. Vì thế mà trong Tám mối phúc thật, Đức Giêsu cho thấy hạnh phúc của chúng ta tùy thuộc vào mối tương quan ba chiều giữa chúng ta với Thiên Chúa, và giữa chúng ta với anh em đồng loại.

CHÚA NHẬT V THƯỜNG NIÊN, NĂM A

HƯỚNG CHIẾU CỦA ÁNH SÁNG

Ánh sáng chiếu ra ngoài nó hay chiếu vào trong nó?

Đương nhiên là chiếu ra. Cây đèn có sức chiếu sáng, nhưng không phải chiếu cho nó mà cho chung quanh nó. Chính Đức Giêsu đã nói: *"Người ta không thắp đèn rồi để dưới đáy thùng, nhưng đặt trên giá hầu soi sáng cho mọi người trong nhà. Sự sáng của chúng con cũng phải chiếu giải ra trước mặt thiên hạ, để họ xem thấy những việc lành của các con mà ngợi khen Cha các con trên trời".*

Hình ảnh cây đèn rất đơn sơ, nhưng lý giải được rất sâu sắc những bế tắc của đức tin nơi nhiều người môn đệ Chúa: Tại sao đức tin của họ không lớn mạnh lên mà còn nhỏ yếu đi? Tại sao đức tin ấy như không đủ sức nâng đỡ cuộc sống của họ trong những lúc gian nan, chứ đừng nói chi đến nâng đỡ người khác? Câu trả lời của cây đèn rất đơn giản mà rõ ràng: tại vì họ là đèn, thế mà chỉ biết quanh quẩn

lo chiếu vào trong mình chứ không chiếu ra ngoài.

Nhiều người môn đệ Chúa cứ mãi lo tuân giữ luật Chúa, mãi lo tham dự đầy đủ các ngày lễ, mãi lo những sinh hoạt nội bộ của Giáo Hội... Họ tưởng mình như thế là sống đức tin rồi đấy. Nhưng họ cứ băn khoăn: Tại sao Giáo Hội không phát triển? Tại sao nội bộ Giáo Hội cứ lục đục

hoài?

Khi so sánh đức tin của người môn đệ với cây đèn và hạt muối, Đức Giêsu đã đưa ra một định hướng rất rõ: đức tin là để tỏa ra, đức tin là phải hướng đến người khác. Nếu không tỏa ra, đức tin sẽ là hạt muối lạt, cây đèn sẽ tắt... Chỉ còn ném bỏ.

Như thế, cách nuôi lớn đức tin là tập quên mình để sống cho người khác, sống vì người khác. Khi các tín hữu, nghĩa là người có đức tin, biết hướng đến người khác thì Giáo Hội sẽ phát triển, những khó khăn nội bộ của Giáo Hội cũng dần dần biến tan.



SỨC SÁNG CỦA TÌNH THƯƠNG

Trong bài Tin Mừng, Chúa Giêsu bảo chúng ta hãy làm ngọn đèn chiếu sáng trước mặt thiên hạ. Còn trong bài đọc I, ngôn sứ Isaia dạy chúng ta cách nào để cho đời mình thành đèn chiếu sáng: cách tiêu cực là không khinh bỉ người khác, loại bỏ những tranh chấp, hăm dọa, nói xấu...; cách tích cực là chia cơm cho kẻ đói, chia áo cho người nghèo, làm cho người đau khổ được hạnh phúc... Và Isaia bảo đảm: *"Như thế, sự sáng của người sẽ tỏa rạng như hừng đông, các vết thương của người sẽ lành mạnh nhanh chóng... ánh sáng của người sẽ bừng lên trong đêm tối, và bóng tối sẽ trở thành như giữa ban ngày"*.

Chúng ta đã biết mình có bốn phận làm gương sáng. Isaia dạy cho chúng ta biết thêm: không gương sáng nào sáng bằng tình thương; không việc làm nào chiếu sáng bằng việc yêu thương.

SỨ MẠNG ƯỚP MẶN CUỘC ĐỜI

Thời nay, những sứ điệp nói có một tầm quan trọng rất lớn (Radio, Tivi, sách báo v.v.)

Trong Thánh Lễ, bài giảng rất quan trọng. Những nhà thờ có Cha giảng chán thì giáo dân thừa thớt, ngủ gục, lo ra... Những nhà thờ có Cha giảng hùng hồn, mạch lạc, truyền cảm thì giáo dân đông đúc, sinh động...

Tuy nhiên phẩm chất của lời nói và của người nói càng quan trọng hơn. Đó là kinh nghiệm tâm đắc của Phaolô, vị tông đồ thành công nhất của Giáo Hội: *"Lời tôi nói và việc tôi rao giảng không dựa vào những lời quyến rũ của sự khôn ngoan loài người", "Tôi không cho là tôi biết điều gì khác giữa anh em ngoài Chúa Giêsu Kitô chịu đóng đinh", "Tôi đến với anh em trong sự yếu hèn, sợ hãi và run rẩy"...*

Xem thế, Thánh Phaolô thành công không phải vì ngài nói hay, mà vì tư cách, phẩm chất và cả con người của Ngài thấm mặn Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô chịu đóng đinh, đến nỗi Ngài có thể nói *"Tôi sống, nhưng không phải tôi sống, mà là Đức Kitô sống trong tôi"*. Nhờ đó, khi Ngài đi đến đâu, tiếp xúc với ai thì chất mặn của muối Tin Mừng từ trong Ngài tỏa ra và thấm vào mọi người chung quanh.

CHÚA NHẬT VI THƯỜNG NIÊN, NĂM A

Trong bài đọc I, Ben Sira nói đến 2 con đường: con đường được vạch ra bởi các giới răn là con đường sống, con đường sự lành; con đường thứ hai thực ra không phải là đường mà là muốn đi đâu thì đi, không có chỉ dẫn, không có định hướng, không có ngăn cản... đó là con đường sự dữ, con đường sự chết.

Chỉ cần một thí dụ nhỏ cũng đủ để đồng cảm với Ben Sira: lái xe trên xa lộ. Muốn an toàn, hay nói cách khác là muốn sống, người lái xe phải tuân thủ rất nhiều luật: đoạn nào phải chạy với tốc độ nào, chỗ nào được queo, chỗ nào phải dừng lại, muốn vượt thì phải làm sao v.v. và v.v.

Người lái xe nào nghĩ rằng tất cả những luật ấy là bó buộc, là bóp chết sự tự do của mình, rồi bất chấp tất cả. Kết quả sẽ thế nào? Người đó chết. Chẳng những thế, có thể làm cho nhiều người khác chết theo.

Đi trên một đoạn đường xa lộ mà đã thế. Huống chi trọn cuộc hành trình của đường đời.

Nhiều người nói "luật là luật". Những người này bám sát mặt chữ của các khoản luật và buộc người ta tuân thủ một cách nô lệ từng chữ ấy. Lúc đó, luật trở

thành chủ, và con người trở thành nô lệ. Cuộc sống quá nặng nề, không chịu nổi. Luật của pharisêu là như thế đó. Ngày sabát, nếu có người bệnh cũng không được chữa, bởi vì "luật" cấm không được làm việc gì trong ngày đó.

Nếu chú ý đọc hết bài giảng trên núi rất dài của Đức Giêsu, chúng ta sẽ ngạc nhiên là tuy Ngài nói đến luật cũ và luật mới, nhưng Ngài chỉ giải thích những khoản luật cũ chứ không đưa thêm khoản luật nào "mới" của Ngài cả. Đức Giêsu không thêm luật, nhưng Ngài chỉ cho thấy tinh thần của luật. Vì thế ta có thể nói: luật của Chúa Giêsu không phải là luật, mà là tinh thần. Tinh thần là sự sống của luật. Đã có quá nhiều khoản luật, chỉ thiếu tinh thần và sự sống thôi.

Sau này, trong một cuộc đối thoại với một luật sĩ, Đức Giêsu có nói tới hai khoản "luật" quan trọng nhất là mến Chúa và yêu người. Nhưng thực ra hai khoản đó cũng đã có sẵn trong bộ luật cũ Cựu Ước. Khoản luật thì vẫn cũ, cái mới là tinh thần: tinh thần "yêu" và tinh thần "mến".

Tín hữu chúng ta đang cố gắng tuân giữ rất nhiều luật: Luật Chúa và luật Giáo Hội. Nhưng hãy lưu ý

kỹ điều này: nếu chỉ giữ "luật" mà không giữ đúng "tinh thần" của luật thì ta sẽ thành nô lệ, sẽ thành pharisêu.

Tinh thần bao trùm tất cả mọi khoản luật là tinh thần gia đình: đối xử với Thiên Chúa bằng tình hiếu thảo cha con và đối xử với người khác bằng tình huynh đệ anh em.

Đọc lại Bài giảng trên núi, ta thấy mỗi lần nói đến Thiên Chúa thì Đức Giêsu đều nhắc ta nhớ Ngài là Cha, và mỗi lần nói đến người khác thì Đức Giêsu cũng nhắc ta nhớ họ là anh em của ta.

- Thí dụ như về luật đối xử với người khác (Mt 5, 21-26): "Ai giận *anh em mình*... Ai mắng *anh em mình*... Ai chửi *anh em mình*... Khi con sắp dâng lễ vật trước bàn thờ mà sức nhớ có *người anh em* đang có chuyện bất bình với con...".

- Thí dụ về những việc đạo đức (Mt 6, 1-18): "Khi bố thí thì đừng có khua chiêng đánh trống... *Cha của anh*, Đấng thấu suốt những gì kín đáo, sẽ trả công cho anh... Khi cầu nguyện... Hãy cầu nguyện với *Cha của anh*, Đấng thấu suốt những điều kín đáo... Còn khi ăn chay... *Cha của anh* Đấng thấu suốt những gì kín đáo...". Thánh Kinh thường gọi Luật là "ách" và "gánh". Nhưng luật của Chúa Giêsu là luật gia đình. Luật gia

đình tuy cũng là "ách" và "gánh" nhưng rất nhẹ nhàng, êm ái: "Ách Ta êm ái, gánh ta nhẹ nhàng".

"Đừng nổi giận với anh em mình"

Đức Giêsu không bảo "Đừng nổi giận", mà bảo "Đừng nổi giận với anh em mình". Nhận xét này có nhiều ý nghĩa.

Xét về mặt tâm lý, giận là một trong "thất tình", nghĩa là một trong 7 thứ tình cảm tự nhiên mà người lành mạnh nào cũng có. Nếu ta biết yêu ta và tự trọng ta thì khi ai đó đối xử bất công với ta thì tự nhiên ta nổi giận. Khoa tâm bệnh học còn cho biết rằng cứ đè nén cơn giận mãi còn có thể gây hại cho tâm thần và cả sức khỏe nữa. Tự nó, tình cảm giận không có gì xấu. Chính Đức Giêsu cũng từng nổi giận khi thấy người ta buôn bán trong sân Đền thờ Giêrusalem.

Chỉ xấu khi "nổi giận với anh em mình", nghĩa là vì giận quá mà không còn coi người anh em mình như anh em nữa, trái lại coi họ là người dưng, thậm chí là kẻ thù. Nói tóm lại là giận đến nổi mất tình huynh đệ. Trong trường hợp này "giận" đồng nghĩa với "giết" : không phải giết chết một mạng sống mà giết chết một mối tình, vì người trước đây là anh em nay không còn là anh em nữa.

CHÚA NHẬT I MÙA CHAY, NĂM A

NHÌN THẲNG VÀO THỰC TẠI CÁM DỖ

- Chúng ta đừng nuôi ảo tưởng về một thế giới mà mọi sự đều tốt lành. Thân phận con người là sống giữa thế gian mà trong đó thiện ác, lành dữ lẫn lộn.

- Chính vì thế, khi Con Thiên Chúa xuống thế làm người, chính Chúa Thánh Thần đã dẫn Người vào sa mạc để đối diện với các cơn cám dỗ.

- Người ta sống tốt không phải bằng cách che mắt dấu mắt để khỏi nhìn thấy điều xấu, mà trái lại bằng cách nhìn thẳng vào điều xấu và chiến đấu để chiến thắng nó.

- Trong Mùa Chay, mỗi người hãy nhìn thẳng vào nội tâm mình. Không phải chỉ nhìn những mặt tốt, mà nhất là phải nhìn thẳng vào những mặt xấu, những thứ "tham, sân, si" đang âm thầm nhưng mãnh liệt khống chế mình.

- Và hãy nhìn vào cuộc chiến đấu của Đức Giêsu. Người đã thắng nhờ đâu? Nhờ làm theo

Lời Thiên Chúa và thực hiện thánh ý Thiên Chúa.

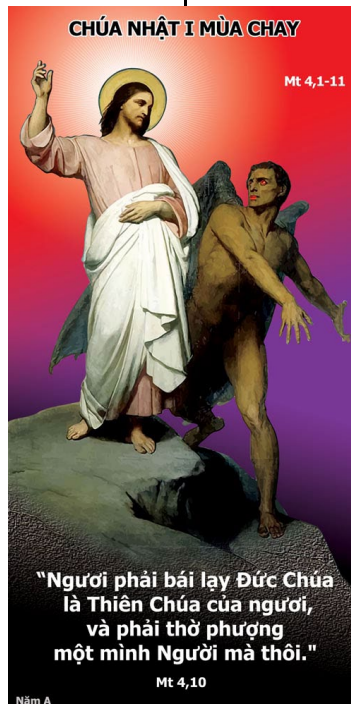
TÁI LẬP BẬC THANG CÁC GIÁ TRỊ

- "Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh...": Qua lời này, Chúa không bảo chúng ta đừng tìm cơm bánh, nhưng Ngài nhắc chúng ta đừng chỉ tìm cơm bánh.

- Bị quay cuồng trong cuộc sống vật chất, con người dễ bị cuốn hút theo vật chất: từ tình trạng quân bình dành mỗi quan tâm đồng đều cho những

nhu cầu tinh thần và vật chất, chúng ta dần dần bị cám dỗ xén bớt phần tinh thần để vun đắp thêm cho phần vật chất, và cuối cùng chỉ còn có vật chất và vật chất.

- Những việc làm được Giáo Hội khuyến khích trong Mùa Chay cũng nhằm giúp chúng ta tái lập lại các bậc thang giá trị: tự ý giảm bớt ăn uống, làm chủ những khuynh hướng của mình, quan tâm tìm hiểu ý Chúa và lắng nghe Lời Chúa hơn v.v.



CÁM DỖ CỦA ĐỨC GIÊSU VÀ CỦA CHÚNG TA

Một cuốn phim đã làm xôn xao dư luận một thời (khoảng năm 1989) là phim "Cơn cám dỗ cuối cùng của Đức Kitô" (The last temptation of Christ), phỏng theo quyển tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Hy Lạp Nikos Kazantzakis. Cuốn phim và quyển tiểu thuyết mô tả lúc Đức Giêsu bị treo trên thập giá. Ngài đã ngất đi và thấy mình rời bỏ thập giá để trở lại cuộc sống bình thường. Ngài đi tìm lại nàng Mađalêna, cưới nàng làm vợ. Sau đó Ngài lại tìm đến với hai chị em Matta và Maria và cũng cưới luôn hai người này. Ngài có rất nhiều con và sống rất hạnh phúc.

Báo chí và các đài phát thanh đưa tin rằng khi cuốn phim được trình chiếu lần đầu, những người có đạo đã đập phá rạp chiếu bóng tan tành, đến nỗi lần chiếu sau phải chiếu ở một rạp đặc biệt được cô lập bởi chung quanh toàn là nước để khỏi bị đập phá lần nữa.

Thực ra cốt chuyện cũng chẳng có gì xúc phạm cho lắm. Tuy tác giả có nói Đức Giêsu rời khỏi thập giá và cưới 3 người vợ, có nhiều con, nhưng đó chỉ là một cơn cám dỗ của Ngài mà

thôi. Cuối cùng Ngài đã lắc đầu không theo cơn cám dỗ đó. Sau đó Ngài tỉnh lại vẫn thấy mình đang bị treo trên thập giá, và Ngài hô lớn một tiếng kêu chiến thắng "Thế là đã hoàn tất", rồi Ngài tắt thở, hoàn tất đời mình trong tâm tình luôn trung thành với Chúa Cha.

Trong đoạn mở đầu quyển tiểu thuyết của mình, Nikos Kazantzakis đã trình bày rõ ý hướng của ông: Ông tin Đức Giêsu vừa là Chúa vừa là người. Và ông muốn nhìn Ngài dưới khía cạnh làm người, vì thế ông đã tưởng tượng những cơn cám dỗ và những cuộc chiến đấu vô cùng cam go mà con người Giêsu đã phải đương đầu và đã anh dũng chiến đấu như thế nào. Mục đích là để càng thấy rõ hơn Đức Giêsu chính là mẫu mực cho con người chúng ta, để chúng ta cảm phục Ngài hơn và để khuyến khích chúng ta can đảm hơn trong khi chiến đấu với những cơn cám dỗ của chính chúng ta. Tác giả đã thổ lộ: "Trong khi viết, tôi đã cảm động đến phát khóc. Tôi chưa bao giờ cảm thấy máu của Chúa rơi từng giọt vào tim tôi với sự ngọt ngào như vậy, với nỗi đớn đau như vậy".

HỌC HỎI LINH ĐẠO**Bài 121****TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU
DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG**

(Tiếp theo)

Lm. Giuse Tạ Huy Hoàng**Dẫn vào**

Có một câu chuyện mang tên “Ngọn hải đăng không bao giờ tắt” kể rằng:¹ Trên một bờ biển hoang vu kia có một ngọn hải đăng lâu đời, cổ thời. Người gác đèn là một ông già sống lặng lẽ, ngày ngày chuyên cần làm việc. Ánh sáng từ ngọn hải đăng ngày đêm vẫn chiếu sáng ra xa giữa biển – nhất là ban đêm, hoặc khi trời tối tăm mây mù... – giúp những con tàu qua lại định hướng, tránh đá ngầm và tìm được lối về bờ.

Một hôm, thành phố nơi đó ra quyết định cắt giảm nhiều loại chi phí. Người ta xì xào: “Ngọn hải đăng này nằm quá xa dân, ít người để ý. Giữ nó tốn kém, chẳng ích lợi gì”. Thế rồi, có người ra lệnh cho ông già: “Chỉ thắp đèn khi có tàu lớn đi ngang. Những lúc khác thì tắt đi”. Ông buồn lắm, nhưng vẫn phải tuân lệnh. Vài tuần sau, trong một đêm mưa bão, có con tàu nhỏ đang chở đầy người di dân bị lạc hướng. Không thấy ánh sáng hải đăng, họ đi lạc vào bãi đá ngầm. Con tàu vỡ nát. Nhiều người thiệt mạng. Sáng hôm sau, người ta tìm thấy những mảnh gỗ trôi dạt vào bờ. Khi ấy, họ mới hiểu: Ngọn hải đăng được xây dựng không chỉ cho những tàu lớn, mà cho mọi con tàu lớn bé, nhất là những lúc trời tối tăm, giông bão.²

Từ đó, ngọn đèn không bao giờ bị tắt nữa! Vâng, Giáo hội trong mọi lúc, cách riêng trong thời đại lòng Chúa thương xót, cũng giống như “Ngọn hải đăng không bao giờ tắt” ấy. Khi thế giới đầy

¹ Hình ảnh “hải đăng” là một ẩn dụ cổ điển trong linh đạo Ki-tô giáo để chỉ Giáo hội không tồn tại cho chính mình, mà để chiếu sáng con đường cứu độ cho thế giới: “Anh em là ánh sáng cho trần gian... đèn được đặt trên đế...” (x. Mt 5,14-16).

² Được sai đến trước hết cho những người bé mọn, Giáo hội ưu tiên phục vụ cho những người yếu đuối, nghèo nàn, bị loại trừ... (x. Lc 4,18; Mt 25,40).

bảo tố của hận thù, sương mù của tuyệt vọng, đá ngầm của tội lỗi và chia rẽ, nếu Giáo hội không dẫn thân phục vụ, không chiếu sáng bằng lòng thương xót, nhiều người sẽ lạc đường và đời sống sẽ vì thế mà tan vỡ.

Giáo hội với các môn đệ thừa sai của lòng Chúa xót thương phải làm vang vọng thật mạnh mẽ và rõ ràng chính tình yêu vô cùng bao la của Chúa, những lời chân lý tuyệt đối của Trời Cao... như những dấu chỉ và thông điệp đích thực của sự tha thứ, của sức mạnh, của sự trợ giúp, và tình yêu.³

***Misericordiae vultus* 25,12**

Trong Năm thánh Lòng Chúa Thương Xót này, xin cho Giáo hội làm vang vọng lên những lời của Chúa cách trỗi vượt mạnh mẽ và rõ ràng như một sứ điệp và một dấu chỉ của sự tha thứ, sức mạnh, của sự trợ giúp, và tình yêu.⁴ (APV 25,12)

Chút suy tư

Trong bối cảnh cả không gian lẫn thời gian đang khép lại của một năm cũ sắp qua đi với những diễn biến đầy “sóng gió” và “ánh sáng”, đồng thời cũng mở ra một năm mới đầy “sóng gió yêu thương” và tràn trề “ánh sáng niềm vui”, linh đạo Lòng Chúa Thương Xót càng thúc giục người môn đệ thừa sai hãy lên đường, hãy “ra khơi”. Nếu thuyền không ra khơi, thậm chí nếu không trở thành “sóng gió yêu thương”⁵ để thông truyền Tin Mừng đi xa, thì “ánh sáng niềm vui” sẽ không thực hiện được, không đầy đủ, không đến được nơi cần đến, và càng không thể có sự “tràn trề ánh sáng niềm vui”.⁶

Thật vậy, với không gian và thời gian của lòng Chúa thương xót, Giáo hội không chỉ được mời gọi hiệp hành trong mẫu nhiệm

³ X. APV 25,12. Hơn nữa, ĐGH Phan-xi-cô còn nhắc nhở rằng Giáo hội phải là “bệnh viện dã chiến” cho những người bị thương tích trong đời (EG, 47).

⁴ *In this Jubilee Year, may the Church echo the word of God that resounds strong and clear as a message and a sign of pardon, strength, aid, and love.* (APV 25,12)

⁵ Như vậy “sóng” trong bài viết không chỉ là thử thách cần vượt qua mà còn là chuyển động của công cuộc loan báo Tin Mừng (“sóng gió yêu thương”): “Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em” (Ga 20,21). Vâng, một Giáo hội chuyển động, một Giáo hội được sai đi, đi ra, ra đi....

⁶ Giáo hội được mời gọi làm ánh sáng cho phẩm giá con người trong thế giới bị xâu xé (x. *Fratelli Tutti*, 37-41).

Thiên Chúa cứu độ, nhưng còn được mời gọi trở thành những môn đệ thừa sai của Thầy Giê-su, làm âm vang sống động tình yêu Thiên Chúa giữa một thế giới đầy tổn thương, chia rẽ và mệt mỏi. Lòng Chúa xót thương không phải là một ý tưởng trừu tượng, nhưng là một chuyển động đầy ánh sáng hy vọng, ủi an, một thông điệp, một dấu chỉ của sự tha thứ, sức mạnh, sự trợ giúp, và tình yêu.

Lòng thương xót của Thiên Chúa không dừng lại nơi Thiên Chúa, mà chảy tràn về phía nhân loại. Thầy Giê-su chính là biểu hiệu tuyệt vời nhất của lòng thương xót ấy. Người đi vào thế giới tội lỗi, chạm đến những người bị loại trừ, ôm lấy kẻ yếu đuối, tha thứ cho người phản bội.

Chính Thầy Giê-su đã khẳng định: “Như Chúa Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai anh em”.⁷ Giáo hội với các thành viên là những môn đệ thừa sai đang hiện hữu, tồn tại không phải chỉ để giữ gìn, bảo tồn... lòng thương xót, mà còn phải làm lan truyền lòng Chúa xót thương như một thông điệp và một dấu chỉ của sự tha thứ, sức mạnh, sự trợ giúp, và tình yêu. Nếu Giáo hội chỉ lo bảo toàn thân mình, Giáo hội sẽ trở thành hồ nước ao tù. Nhưng nếu biết ra đi, Giáo hội là chiếc thuyền ra khơi luôn an toàn, không sợ sóng gió vì “Trên thuyền có Chúa... vững tâm... tầm nhìn”.⁸ Lúc bấy giờ thuyền sẽ sống với “sóng” và “sáng”; thật vậy, cuộc đời vẫn luôn có “sóng gió” và “ánh sáng”... và như thế, con thuyền Giáo hội sẽ luôn đầy “sóng gió yêu thương” và tràn trề “ánh sáng niềm vui”.

Thật vậy, [ĐK] Không chỉ có “sóng” và “sáng” / Song còn là “sống” mệnh mang rạng ngời / Nghĩa là sứ vụ muôn đời / Thừa sai... môn đệ... sống lời Phúc âm / Giữa đời... giữa biển... sóng ngầm / Trên thuyền có Chúa... vững tâm... tầm nhìn. / [PK1] Sông sâu... biển rộng... vững tin / Ra khơi... chữ tín... khắc in... la bàn... / Sống vui... ánh sáng... thế gian / Vượt sóng... cùng bạn... bình an lên đàng. [ĐK] Không chỉ có “sóng” và “sáng” / Song còn là “sống” mệnh mang rạng ngời / Nghĩa là sứ vụ muôn đời / Thừa sai... môn đệ... sống lời Phúc âm / Giữa đời... giữa biển... sóng ngầm / Trên

⁷ X. Ga 20.

⁸ X. Mc 4,35-41. “Trên thuyền có Chúa” là hình ảnh cực kỳ ý nghĩa về chiếc thuyền giữa đại dương có thể đối diện với sóng gió, với bão tố vì Chúa Ki-tô đang hiện diện trên thuyền (trong Giáo hội).

thuyền có Chúa... vững tâm... tầm nhìn. / [PK2] Cùng nhau ta sống đức tin... / Đức cậy... đức mến... độ chín trưởng thành / Bên nhau trí sáng lòng thanh / Vượt sóng... lướt sáng... sử xanh thiên đàng”.⁹

Gợi ý thảo luận

Mời bạn tóm tắt nội dung câu chuyện “Ngọn hải đăng không bao giờ tắt”. Nếu so sánh với *Mát-thêu* 5,14-16: “Chính anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không tài nào che giấu được. Cũng chẳng có ai thắp đèn rồi lại để dưới cái thùng, nhưng đặt trên đế, và đèn soi chiếu cho mọi người trong nhà. Cũng vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời” thì đâu và ai sẽ là Nguồn Ánh Sáng và Bình An đích thực?

Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô đã từng khẳng định: “Giáo hội được sai đi để loan báo lòng thương xót của Thiên Chúa, trái tim đang đập của Tin Mừng...” (x. *MV* 25). Theo đó, lòng thương xót không phải là một chủ đề phụ, mà chính là trung tâm điểm của sứ mạng loan báo Tin Mừng của Giáo hội. Như thế, trong khung cảnh năm mục vụ 2026, bạn nghĩ chúng ta phải làm gì cụ thể để góp phần chu toàn sứ vụ “môn đệ thừa sai” của mỗi người chúng ta?

12-01-2026, GTHH

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Tháng 02/2026

CẦU CHO CÁC TRẺ EM MẮC BỆNH NAN Y

Xin cho những trẻ em mắc bệnh nan y và gia đình các em có thể nhận được sự chăm sóc y tế và hỗ trợ cần thiết, không bao giờ đánh mất nghị lực và hy vọng.

⁹ “Sóng-Sáng-Sống” là một câu trúc linh đạo, có thể được xem là “tam thức loan báo Tin Mừng” (Sóng: sứ mạng ra đi; Sáng: chứng tá; Sống: đời sống Tin Mừng). Mời nghe ca khúc mục vụ: <https://youtu.be/DMmptzn258g?si=KgjIprM09k6jybIG>

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN

THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 2/2026 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHẬN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ Số 1, Tôn Thất Tùng, Phường Bến Thành, TP.HCM; Lúc 15h Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ, 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót, 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 06/02/2026; **Chủ Tế: LM Phêrô Nguyễn Thanh Tùng**, Chánh xứ Chợ Đũi, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.
- Ngày 13/02/2026; **Chủ Tế: LM Antôn Nguyễn Ngọc Sơn**.
- Ngày 20/02/2026; **Nghỉ Tết Bính Ngọ**
- Ngày 27/02/2026; **Chủ Tế: LM Giuse Phạm Văn Trọng**, Đại Chủng Viện Thánh Giuse Sài Gòn.

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà thờ Nam Thái (383, CMT8, Phường Tân Sơn Nhất) lúc 17g30, ngày 03/02/2026 (thứ ba ĐT). **Chủ tế: LM Gioan B. Nguyễn Quang Tuyến**, Chánh xứ Gx. Nam Thái.
- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà thờ Hợp An (679/11, Phạm Văn Chiêu, Phường An Hội Đông), lúc 15g00, ngày 03/02/2026 (thứ ba ĐT). **Chủ Tế: LM Antôn Nguyễn Quang Chấn**, Chánh xứ Gx. Hợp An – Linh hướng CĐ LCTX Hạt Xóm Mới.
- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162, Tân Hương, Phường Phú Thọ Hòa) lúc 15g00, ngày 03/02/2026 (thứ Ba ĐT), **Chủ Tế: LM Đaminh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Sơn Nhì.
- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Thánh Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, Phường Nhiêu Lộc) lúc 17g30, ngày 05/02/2026 (thứ năm)

ĐT). **Chủ Tế: LM Michael Phạm Trường Trinh**, Chánh xứ Gx. Phaolô 3, Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.

- **HẠT HỌC MÔN: Nhà thờ Trung Mỹ Tây** (40/4, Phường Trung Mỹ Tây) lúc 15g00, ngày 07/02/2026 (thứ bảy ĐT). **Chủ Tế: LM Đaminh Nguyễn Trung Kiên**, Chánh xứ Gx. Trung Mỹ Tây, Linh hướng CĐ LCTX hạt Hóc Môn.
- **HẠT THỦ ĐỨC: Nhà thờ Tam Hà** (66, Tam Hà, KP 59, Phường Tam Bình) lúc 17g30, ngày 13/02/2026. **Chủ Tế: LM Gioan B. Bùi Bá Tam Quan**, Linh hướng CĐ LCTX hạt Thủ Đức.
- **HẠT SÀI GÒN – CHỢ QUÁN: Nhà thờ Chợ Quán** (120 Trần Bình Trọng, Phường Chợ Quán), lúc 15g00, ngày 25/02/2026. **Chủ Tế: LM Gabriel Trịnh Công Chánh**, Chánh xứ Gx. Chợ Quán, Linh hướng CĐ LCTX hạt Sài Gòn – Chợ Quán.

Trước Thánh Lễ, có giờ Tôn Kính Lòng Chúa Thương Xót và cầu nguyện cho các ý xin khẩn.

DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 12/2025

DANH SÁCH XIN BẰNG ÂN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT THỦ ĐỨC:

1. Maria Nguyễn Thị Hồng Trinh, Giáo xứ Tam Hải.
2. Lh. Maria Nguyễn Thị Vinh, Giáo xứ Tam Hải.
3. Lh. Phanxicô Xaviê Nguyễn Quốc Hưng, Giáo xứ Tam Hải.

HẠT SÀI GÒN – CHỢ QUÁN:

1. Sáu (6) Linh hồn Tôn Giáo bạn, Giáo xứ Cầu Kho (2 triệu)

ÂN NHÂN HỖ TRỢ BỮA ĂN CHO CÁC EM NGƯỜI DÂN TỘC, GP BAN MÊ THUẬT:

1. Anh/Chị Hoàng Phượng, Gx Bến Cát, hạt Gò Vấp: 8.000.000đ
2. Chị Maria Lê Thị Thịnh, BCH CĐ LCTX hạt Tân Định, Tgp Sài Gòn: 5.000.000đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Quý Ân nhân. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Ân nhân.



TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (02/01/2026) (Xin xem hình nơi trang bìa 3)

I- HIỆP HỘI LCTX GIÁO HẠT PHƯỚC LÝ HÀNH HƯƠNG ĐẦU NĂM VỀ TRUNG TÂM LCTX SUỐI CÁT

Chiều Thứ Sáu, ngày 02.01.2026, trong bầu khí linh thiêng của ngày đầu năm dương lịch, đông đảo quý hội viên Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót thuộc các giáo xứ trong Giáo hạt Phước Lý đã quy tụ về Trung tâm Hành hương Lòng Chúa Thương Xót – Giáo xứ Suối Cát, để tham dự ngày hành hương thường niên của Hiệp Hội.

Ngày hành hương diễn ra trong tinh thần sốt sắng và hiệp thông. Chương trình được khởi đầu lúc 14g30 với giờ kinh kính Lòng Chúa Thương Xót, tiếp đến là phần chia sẻ chủ đề do cha đặc trách Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo hạt Phước Lý – linh mục Giuse Lê Thái Văn – hướng dẫn. Cao điểm của ngày hành hương là Thánh lễ kính Đức Maria – Mẹ Thiên Chúa được cử hành lúc 16g00.

1. Chia sẻ mục vụ: Tôn thờ Lòng Chúa Thương Xót – nhu cầu cấp thiết của thời đại

Trong phần chia sẻ trước Thánh lễ, cha đặc trách Giuse đã mời gọi cộng đoàn dừng lại để suy nghĩ về ý nghĩa và sự cần thiết của việc tôn thờ Lòng Chúa Thương Xót trong bối cảnh xã hội hôm nay. Qua những câu chuyện đời thường rất cụ thể và gần gũi, cha giúp cộng đoàn nhận ra một thực trạng đáng suy nghĩ: xã hội ngày nay có thể dư thừa thông tin và phương tiện, nhưng lại thiếu trầm trọng lòng xót thương; nhiều người sẵn sàng chứng kiến, quay phim, chia sẻ, nhưng lại ngại dừng lại để thật sự ở bên và giúp đỡ người đang đau khổ.

Từ đó, cha nhấn mạnh rằng việc tôn thờ Lòng Chúa Thương Xót không phải là một hình thức đạo đức phụ thêm dành cho một số người sốt sắng, nhưng là một con đường thiêng liêng cần thiết để gìn giữ và phục hồi “phần người” trong mỗi chúng ta. Khi con người biết quay về với Lòng Chúa Thương Xót, đức tin không còn dừng lại nơi kinh nguyện, nhưng được thể hiện bằng sự dừng lại, ở lại và yêu thương trong đời sống hằng ngày.

2. Thánh lễ đầu năm: Lòng Chúa Thương Xót – nền tảng của hy vọng

Thánh lễ kính Đức Maria – Mẹ Thiên Chúa được cử hành trong bầu khí trang nghiêm và sốt sắng, do Đức Cha cố Giuse Đình Đức Đạo chủ tế. Đồng tế trong Thánh lễ có cha Giuse Trần Phú Sơn, đặc trách Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận - Quản hạt Gia Ray - cũng là Chánh xứ Giáo xứ Suối Cát, cùng quý cha trong và ngoài Giáo hạt. Hiệp dâng Thánh lễ còn có sự hiện diện của quý tu sĩ nam nữ, đông đảo hội viên Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo hạt Phước Lý và quý khách hành hương từ nhiều nơi.

Trong bài giảng, Đức Cha cố Giuse mời gọi cộng đoàn chiêm ngắm Lòng Chúa Thương Xót như nền tảng sâu xa của niềm hy vọng Kitô giáo. Ngài nhấn mạnh rằng Thiên Chúa không cứu độ con người bằng sự xét đoán hay trừng phạt, nhưng bằng tình yêu xót thương được tỏ lộ trọn vẹn nơi Đức Giêsu Kitô – Đấng đã cúi xuống, ở lại với con người và hiến mạng sống mình vì phần rỗi nhân loại.

Từ mẫu gương của Chúa Giêsu, Đức Cha mời gọi các hội viên Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót hãy để việc đạo đức mình đang thực hành trở thành một lối sống cụ thể: Hãy trở thành thừa sai của Lòng Chúa Thương Xót bằng những hành động cụ thể trong đời sống thường ngày.

Đức Cha cũng nhắc nhở cộng đoàn về ý nghĩa của Trung tâm Hành hương Lòng Chúa Thương Xót Suối Cát – nơi được thiết lập để Dân Chúa có chốn quy tụ, cầu nguyện, kín múc ân sủng và học cách sống Lòng Chúa Thương Xót giữa một thế giới còn nhiều vết thương.

3. Lên đường trong tinh thần tín thác và yêu thương

Ngày hành hương khép lại trong bầu khí lắng đọng, bình an và đầy quyết tâm. Mỗi người ra về không chỉ mang theo niềm vui và sự bình an của ngày đầu năm mới, mà còn mang theo một lời mời gọi rất cụ thể: sống Lòng Chúa Thương Xót bằng những chọn lựa nhỏ mỗi ngày – trong gia đình, trong công việc và trong các mối tương quan – để nơi nào người Kitô hữu hiện diện, nơi đó con người được sống nhẹ hơn, ấm hơn và hy vọng hơn.

Nguyện xin Lòng Chúa Thương Xót, nhờ lời chuyển cầu của Đức Maria – Mẹ Thiên Chúa, luôn đồng hành, nâng đỡ và chúc lành cho quý hội viên Hiệp Hội Lòng Chúa Thương Xót Giáo hạt Phước Lý và gia đình trong suốt năm mới 2026.

Bài viết: Lm Giuse Lê Thái Văn - Đặc Trách HHLCTX. Giáo hạt Phước Lý

Hình ảnh: Ban Truyền Thông Suối Cát.

II-CHƯƠNG TRÌNH HÀNH HƯƠNG KÍNH LCTX THÁNG 02/2025

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 06/02/2026

Giáo hạt Hòa Thanh phụ trách

Chủ đề: Cầu cho ơn gọi linh mục và tu sĩ. Cầu cho những trẻ em mắc bệnh nan y và gia đình của em có thể nhận được sự chăm sóc y tế và hỗ trợ cần thiết, không bao giờ đánh mất nghị lực và hy vọng (Ý cầu nguyện của ĐTC tháng 02/2026).

THÁNH LỄ:

DÂNG CHÚA GIÊSU TRONG ĐỀN THÁNH.

NGÀY QUỐC TẾ ĐỜI SỐNG THÁNH HIẾN (x. ngày 2/2)

Chương trình tổng quát (chiều):

14g00' – 14g30': Đón tiếp

14g30' – 15g00': Giờ kinh kính LCTX

15g00' – 15g40': Chia sẻ chủ đề (Cha đặc trách hạt Hòa Thanh)

15g40' – 16g00': Giải lao - chuẩn bị Thánh Lễ

16g00' – 17g30': Thánh lễ (Đức Cha chủ sự).

- Kết thúc.

Lm Giuse Trần Phú Sơn

Đặc trách HHLCTX-Gp. XL

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX GIÁO PHẬN HẢI PHÒNG (Xem hình trang bìa 4)

NGÀY HỘI NGỘ CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT CẤP GIÁO PHẬN LẦN THỨ NHẤT

Sau khi được Đức Giám mục giáo phận bổ nhiệm làm Linh mục Đặc trách Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót của giáo phận Hải Phòng vào ngày 05/10/2025, cha Giuse Dương Hữu Tình đã tổ chức Ngày Hành hương Năm thánh cho Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót toàn giáo phận về Đền thánh Tử Đạo Hải Dương ngày 28/11/2025 rất đông đảo và sốt sắng.

Để triển khai Quy chế của Cộng đoàn LCTX đã được Đức Giám mục phê chuẩn, cha Đặc trách tổ chức Ngày Hội ngộ lần thứ nhất tại giáo xứ Hòn Gai vào thứ Sáu, ngày 26/12/2025. Đại diện các xứ họ đến rất đầy đủ.

Ban sáng, cha Đặc trách giải thích và cắt nghĩa chi tiết từng điều khoản của Bản Quy chế, đồng thời cũng mời gọi các tham dự viên củng cố và xin cha xứ chính thức thành lập Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót cấp giáo xứ theo đúng Quy chế. Cha Đặc trách hứa luôn đồng hành và giúp đỡ các Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót giáo xứ trong việc thành lập, cung cấp phù hiệu và tài liệu học hỏi, hướng dẫn các Cộng đoàn làm việc đạo đức kính Lòng Chúa Thương Xót theo mẫu chung toàn quốc và đúng giáo lý, giáo luật của Hội thánh.

Ban chiều, Cộng đoàn tham dự giờ cầu nguyện kính Lòng Chúa Thương Xót một cách rất sốt sắng, nhất là Thánh lễ tôn vinh Lòng Chúa Thương Xót do cha Phaolo Vũ Đình Viêt chủ tế. Trong bài giảng, cha Đặc trách Giuse chia sẻ với cộng đoàn về Mẫu nhiệm Giáng sinh cao cả. Hài Nhi Giêsu chính là Đấng được mặc khải trong Kinh Thánh: "nhờ Người muôn vật được tạo thành, và không có Người không gì đã được tạo thành". Người chính là Ánh Sáng thật chiếu soi trần gian và là nguồn suối mọi sự lành.

Ngày Hội Ngộ khép lại trong niềm vui hân hoan mừng Chúa giáng sinh.

Bài viết và hình ảnh: BTT Cộng đoàn LCTX Gp Hải Phòng

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX GP BẮC NINH

CỘNG ĐOÀN LCTX GP BẮC NINH HỌP TỔNG KẾT CUỐI NĂM VÀ BẦU BAN PHỤC VỤ (Nhiệm kỳ 2026 – 2030)

“Lạy Chúa Giêsu, con tín thác nơi Chúa”

Trong tâm tình tạ ơn Thiên Chúa giàu Lòng Thương Xót, Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận Bắc Ninh đã long trọng tổ chức buổi họp tổng kết cuối năm và bầu Ban Phục vụ mới, nhiệm kỳ 2026-2030 vào thứ Sáu, ngày 02/01/2026, tại giáo xứ Bến Đông.

Buổi họp vinh dự có sự hiện diện của:

Cha đặc trách Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận, Quý Cha phụ trách các giáo hạt, Ban Phục vụ LCTX Giáo phận, Ban Phục vụ LCTX các giáo hạt.

Chương trình bắt đầu lúc 7g30 với phần gặp gỡ, chào đón trong bầu khí huynh đệ.

Đúng 8g00, cộng đoàn bước vào giờ cầu nguyện đầu giờ và chính thức khai mạc cuộc họp.

Phần tổng kết ghi nhận các báo cáo từ đại diện các giáo hạt về: Số lượng thành viên chính thức năm 2025. Những thuận lợi và khó khăn trong sinh hoạt và sứ vụ suốt một năm qua.

Tiếp đó, quý Cha phụ trách các giáo hạt đã chia sẻ những nhận định, góp ý và định hướng, giúp cộng đoàn nhìn lại hành trình đã qua và mở ra hướng đi mới trong tinh thần hiệp thông và tín thác.

9g30, cộng đoàn bước vào phần quan trọng: Bầu chọn Ban Phục vụ mới bằng hình thức biểu quyết, trong bầu khí cầu nguyện và phân định.

Cộng đoàn đã tín nhiệm bầu ra Ban Phục vụ CDLCTX Giáo phận Bắc Ninh, nhiệm kỳ 2026 – 2030:

- Bà Maria Nguyễn Tố Như, Trưởng Ban Phục vụ, kiêm Thư ký
- Ông Phêrô Nguyễn Văn Lý, Phó Ban Phục vụ (I)
- Bà Anna Nguyễn Thị Thanh, Phó Ban Phục vụ (II)
- Bà Anna Nguyễn Thị Thu, Thủ quỹ
- Ông Đaminh Nguyễn Đức Đàm, Ban Truyền thông

Sau phần bầu cử, Cha đặc trách đã có huấn từ và định hướng, mời gọi Ban Phục vụ mới và toàn thể cộng đoàn tiếp tục sống trung thành với linh đạo Lòng Chúa Thương Xót trong đời sống cá nhân và trong sứ vụ phục vụ.

Buổi họp buổi sáng kết thúc lúc 11g30 trong niềm vui và bình an.

Buổi chiều – Hành hương, dâng hoa và Thánh lễ tạ ơn

Lúc 14g00, các đoàn hoa Lòng Chúa Thương Xót của giáo hạt Bắc Ninh đã quy tụ, dâng hoa kính Chúa với tất cả tâm tình yêu mến và tôn vinh Lòng Thương Xót vô biên của Ngài.

Sau giờ dâng hoa, Cha giáo Phêrô Nguyễn khắc Trọng đã chia sẻ Lời Chúa, giúp cộng đoàn hành hương hiểu sâu sắc hơn về linh đạo Lòng Chúa Thương Xót, để biết tin thác, hoán cải và yêu thương trong đời sống hằng ngày. Đỉnh cao của ngày gặp gỡ là Thánh lễ tạ ơn và cầu nguyện cho năm mới, do Đức Cha Giuse Đỗ Quang Khang Chủ tế. Đồng tế với ngài có Cha đặc trách LCTX (cũng là Cha Quản hạt, Cha xứ giáo xứ Bến Đông) và quý Cha.

Trước Thánh lễ, Cha đặc trách đã trân trọng giới thiệu với Đức Cha và cộng đoàn quý Cha đồng hành các giáo hạt và Tân Ban Phục vụ CĐ LCTX Giáo phận.

Trong bài giảng, Đức Cha Giuse nhấn mạnh: Lòng Chúa Thương Xót không chỉ là một Hội đoàn, nhưng là một linh đạo để sống.

Ngài mời gọi mỗi thành viên hãy biết tha thứ và yêu thương nhau, như chính Chúa luôn tha thứ cho chúng ta. Dù tội lỗi có nặng nề đến đâu, chỉ cần thành tâm chạy đến với Chúa, Ngài vẫn luôn rộng mở vòng tay xót thương.

Kết thúc Thánh lễ, chị Maria Ngô Thị Huyền, Trưởng Ban Phục vụ CĐ LCTX GP Bắc Ninh (vừa mãn nhiệm) đại diện cộng đoàn, dâng lời tri ân Đức Cha, quý Cha, Ban Phục vụ các giáo hạt và toàn thể cộng đoàn, vì sự đồng hành, nâng đỡ và hiệp thông trong suốt thời gian qua.

Ngày họp khép lại trong niềm vui – bình an – hy vọng, mở ra một chặng đường mới cho Cộng đoàn Lòng Chúa Thương Xót Giáo phận Bắc Ninh.

**Bài viết & hình ảnh: Đaminh Nguyễn Đức Đàm,
Ban Truyền thông CĐ LCTX GP Bắc Ninh**

CHƯƠNG TRÌNH THƯỜNG HUẤN HÀNG THÁNG

DÀNH CHO GIÁO DÂN NĂM 2026

Chủ đề năm 2026: Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai
“Anh em là ánh sáng thế gian” (Mt 5, 14)

Trong nhiệm kỳ 2025–2028, Ủy ban Giáo dân triển khai Thư Mục vụ 2025 của HĐGMVN và đón nhận hoa trái Thượng Hội đồng Giám mục Thế giới về Hiệp hành, qua một lộ trình ba năm với nhịp chuyển động từ mỗi người tín hữu, đến mỗi cộng đoàn, và cuối cùng là toàn thể Hội Thánh tại Việt Nam lên đường theo lệnh truyền loan báo Tin Mừng. Trong dòng chuyển động ấy, năm 2026 như một nhịp phách trường ca, nhấn mạnh tư cách, ơn gọi và sứ mạng của người giáo dân trong Hội Thánh, sống tinh thần hiệp hành, cùng cộng đoàn canh tân đời sống, thực hành phân định chung, và thi hành sứ vụ trong những hoàn cảnh cụ thể của khúc ca đời thường.

Ủy ban Giáo dân giới thiệu chương trình Thường huấn hằng tháng năm 2026 với thao thức đưa việc đào luyện đi vào nhịp sống của các giáo xứ và đoàn thể, để người giáo dân lớn lên như môn đệ thừa sai, làm chứng cho Tin Mừng bằng chính đời sống gia đình, công việc, tương quan xã hội, và sự dấn thân phục vụ người yếu thế. Chương trình hướng đến Hội đồng Mục vụ giáo xứ và các đoàn thể tông đồ giáo dân, những “điểm chạm” trực tiếp giữa Tin Mừng và đời sống Dân Chúa. Mục tiêu của loạt bài là cung cấp chất liệu thường huấn hằng tháng cho các cha xứ và cộng đoàn, giúp việc đào luyện trở thành một tiến trình đồng hành liên tục, bền bỉ và có thể thực hành.

Các bài thường huấn được triển khai theo bốn phương diện liên kết với nhau:

- Giáo lý – Thần học: củng cố nền tảng đức tin và căn tính môn đệ;
- Mục vụ – Sứ vụ: tổ chức và thực thi việc loan báo Tin Mừng trong cộng đoàn;

- Linh đạo – Tu đức: nuôi dưỡng nội lực thiêng liêng cho đời sống và sứ vụ;
- Nhân bản – Phát triển toàn diện: trưởng thành lương tâm và trách nhiệm xã hội.

Toàn bộ tiến trình được vận hành theo nhịp Xem – Xét – Làm: nhìn vào thực tại đang sống, phân định trong ánh sáng Tin Mừng, và chọn những hành động cụ thể để đổi mới đời sống cá nhân cũng như cộng đoàn.

Chủ đề năm sứ vụ 2026, “Anh em là ánh sáng thế gian” là lời mời gọi sống một đời Kitô hữu có sức soi sáng: ánh sáng phát xuất từ Phép Rửa, được thắp lên trong tương quan với Đức Kitô, được nuôi dưỡng bởi Lời Chúa và Thánh Thể, lan tỏa thành chứng tá đời sống qua đối thoại, liên đới và hy vọng giữa những vùng tối của đổ vỡ, nghèo khó, và chia rẽ. Các đề tài Thường huấn hằng tháng năm 2026 bao gồm:

- Tháng 1 – Ánh sáng từ nguồn cội Phép Rửa: trở về căn tính “thuộc về Đức Kitô” và phẩm giá ơn gọi Kitô hữu.
- Tháng 2 – Gặp Đức Kitô, được thắp sáng: gặp gỡ cá vị với Chúa Giêsu, đức tin trở thành tương quan sống động.
- Tháng 3 – Lời Chúa soi dẫn bước chân người môn đệ: học lắng nghe, cầu nguyện và để Lời Chúa hướng dẫn chọn lựa mỗi ngày.
- Tháng 4 – Thánh Thể: nguồn sống dưỡng nuôi sứ vụ, kín múc sức sống từ bàn tiệc Thánh Thể để lên đường phục vụ.
- Tháng 5 – Chứng tá giữa đời thường, qua những điều nhỏ bé: sự thật, công bằng, lòng nhân ái, lòng trung tín.
- Tháng 6 – Ánh sáng trong gia đình: gia đình như “trường học” yêu thương, tha thứ và loan truyền Tin Mừng.
- Tháng 7 – Ánh sáng nơi công việc và xã hội: lương tâm nghề nghiệp, liêm chính, trách nhiệm công dân và dấn thân cho công ích.
- Tháng 8 – Ánh sáng trên “lục địa số”: Kitô hữu hiện diện trên môi trường số với sự thật, tử tế và tinh thần xây dựng.

- Tháng 9 – Ánh sáng nơi người nghèo và người bên lề: chọn lựa ưu tiên cho người yếu thế, để ánh sáng trở thành lòng thương xót cụ thể.
- Tháng 10 – Ánh sáng của đối thoại và liên đới: đối thoại trong khác biệt, xây nhịp cầu thay vì dựng bức tường.
- Tháng 11 – Ánh sáng của hy vọng chữa lành: chữa lành ký ức, tương quan và cộng đoàn bằng hy vọng Kitô giáo.
- Tháng 12 – Ánh sáng theo gương Đức Maria: học nơi Mẹ con đường lắng nghe, khiêm hạ và phó thác để “mang ánh sáng” cho đời.

Ước mong các bài thường huấn hằng tháng năm 2026 là một nhịp đồng hành giúp các cộng đoàn được thắp sáng từ bên trong, để từng người giáo dân, cách riêng là thành viên Hội đồng Mục vụ giáo xứ, thành viên Ban Điều hành Hội đoàn thực sự trở nên ánh sáng của Tin Mừng giữa đời.

CÁC BÀI THƯỜNG HUẤN DÀNH CHO GIÁO DÂN

THÁNG 01/ 2026

BÀI I

CÁC BÍ TÍCH KHAI TÂM LÀM NÊN CĂN TÍNH NGƯỜI MÔN ĐỆ THỪA SAI

Lm. Giuse Maria Lê Quốc Thắng

Trong thư chung 2025, HĐGMVN đã định hướng mục vụ cho Giáo Hội Việt Nam năm 2026 theo chủ đề: Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai với ý lực sống từ câu Tin Mừng “Anh em là ánh sáng thế gian” (Mt 5, 14). Tất cả những ai đã chịu Phép Rửa đều được mời gọi tích cực tham gia vào sứ mạng loan báo Tin Mừng (x. *Niềm Vui Tin Mừng*, số 120). Theo các Đức Giám mục hướng dẫn thì: Ánh sáng đức tin được chiếu tỏa ra bên ngoài qua những việc tốt lành chúng ta làm trong đời sống cá nhân, gia đình, cũng như trong mọi môi trường xã hội. Bằng cách đó, chúng ta trở nên như nấm men góp phần vào việc thánh hóa thế giới từ bên trong, và giới thiệu Đức Kitô cho người khác (x. *Giáo hội*, số 31). Đây cũng là trách

nhiệm đặc thù của các Kitô hữu giáo dân là những người “hiện diện và làm việc trong những nơi chốn và môi trường mà chỉ nhờ họ, Hội Thánh mới có thể trở thành muối đất” (Ibid., số 33). (*HĐGMVN, Thư chung 2025, số 3*) Đồng thời, các ngài cũng đề nghị: Hãy học hỏi về Bí tích Rửa Tội, Thêm Sức và Tông huấn “Loan báo Tin Mừng” của thánh Giáo hoàng Phaolô VI, để xác tín rằng sứ mạng loan báo Tin Mừng gắn liền với chúng ta, những người đã chịu Phép Rửa và được ghi ấn tín của Chúa Thánh Thần (*HĐGMVN, Thư chung 2025, số 5*).

1. Khởi Đầu ơn Gọi Của Các Bí Tích Khai Tâm

Bản sắc của tín hữu giáo dân được phát sinh và nuôi dưỡng bởi bí tích Thánh Tẩy, Thêm Sức và Thánh Thể. Bí tích Thánh Tẩy làm cho con người được đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, Con Thiên Chúa, trưởng tử của mọi loài thụ tạo, được sai đến với tất cả như là vị Thầy và là Đấng Cứu Thế. Hành trình hiệp hành của Giáo hội đã dẫn chúng ta đến việc tái khám phá gốc rễ của sự đa dạng về các đặc sủng, các ơn gọi và các thừa tác vụ: “Tất cả chúng ta đều đã nhận Phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể. Tất cả chúng ta đã được đầy tràn một Thần Khí duy nhất” (1Cr 12, 13). Bí tích Rửa tội là nền tảng của đời sống Kitô hữu, bởi vì chính nhờ bí tích này, mọi người được dẫn vào hồng ân cao cả nhất, đó là trở thành con cái Thiên Chúa, tức là được tham dự vào mối tương quan của Chúa Giêsu với Chúa Cha trong Chúa Thánh Thần. Không có gì cao trọng hơn phẩm giá phát xuất từ Bí tích Rửa tội vốn được trao ban cách bình đẳng cho mọi người, qua đó chúng ta được mời gọi mặc lấy Đức Kitô và được tháp nhập vào Người như những cành nho gắn liền với cây nho duy nhất. Danh xưng “Kitô hữu”, mà chúng ta vinh dự được mang, hàm chứa ân sủng làm nền tảng cho đời sống chúng ta và giúp chúng ta bước đi cùng nhau như anh chị em. Bí tích Thêm Sức làm cho mỗi cá nhân nên giống khuôn mẫu của Đức Kitô, Đấng được sai đến để ban sự sống mới cho công cuộc sáng tạo và cho từng hữu thể qua việc tuôn trào Thần Khí của Người. Bí tích Thánh Thể làm cho người tín hữu được tham dự vào hy tế duy nhất và hoàn hảo mà Đức Kitô dâng hiến cho Chúa Cha, bằng chính xác thân Người để cứu độ thế giới.

Người tín hữu Công giáo là những môn đệ của Đức Kitô bắt đầu với các bí tích, có nghĩa là qua những gì Thiên Chúa đã tác tạo nơi họ, ghi dấu nơi họ bằng chính hình ảnh của Đức Giêsu Kitô, Con của Ngài. Chính từ quà tặng ân huệ thần linh này, chứ không phải từ sự nhượng quyền của con người, mà phát sinh ra ân huệ và trọng trách trên ba mặt, tiêu biểu cho người tín hữu giáo dân, là tiên tri, tư tế và vương giả, phù hợp với bản tính trần thế của họ.

2. Ngang Qua Sự Dẫn Thân Loan Báo Tin Mừng, Một Sự Mạng Phải Chu Toàn

Bốn phận chính đáng của tín hữu giáo dân là công bố Tin Mừng bằng lời chứng gương mẫu của đời sống được ăn rễ sâu trong Đức Kitô và được sống động qua những thực tại trần thế như gia đình; sự dẫn thân vào chuyên môn trong thế giới lao động, văn hoá, khoa học và nghiên cứu; việc thực hành các trách nhiệm xã hội, kinh tế và chính trị. Tất cả những thực tại con người trần thế, cả cá nhân lẫn xã hội, bao gồm những môi trường và hoàn cảnh lịch sử khác nhau, cũng như các cấu trúc và các định chế là bối cảnh mà trong đó người tín hữu giáo dân sống và làm việc. Những thực tại này là những nơi mà người ta đón nhận được tình yêu Thiên Chúa. Sự dẫn thân của họ phải phù hợp với tầm nhìn này và được nhìn nhận như một cách diễn tả lòng bác ái theo Tin Mừng. "Đối với tín hữu giáo dân, sự hiện diện và hoạt động của họ trong thế giới không chỉ là một thực tại mang tính nhân học và xã hội học, (nghĩa là với tư cách của một con người trong một cộng đồng xã hội) nhưng theo một cách thức đặc biệt, đó còn là một thực tại mang tính thần học và giáo hội học nữa (nghĩa là hiện diện với tư cách người môn đệ thừa sai của Đức Kitô thuộc về Giáo Hội của Đức Kitô).

Việc làm chứng của tín hữu giáo dân được phát sinh từ ân huệ Chúa ban, được công nhận, nuôi dưỡng và dẫn tới sự trưởng thành. Động lực này làm cho sự dẫn thân của họ trên thế giới có ý nghĩa và khác với những đặc tính hoạt động đặc thù của chủ nghĩa nhân bản, những đặc tính ấy không có một nền tảng tối hậu và bị đóng khung trong những giới hạn hoàn toàn thế tục. Lấy viễn cảnh cánh chung là then chốt mới có thể đem đến một sự hiểu biết đúng đắn về những thực tại con người. Từ điểm tựa là những ích lợi xác định

này, tín hữu giáo dân có thể dẫn thân vào hoạt động trần thế theo những tiêu chuẩn đích thực. Những mức sinh hoạt cao và năng suất kinh tế lớn hơn không phải là các chỉ báo có giá trị duy nhất để đo lường thành tựu đầy đủ của con người trong cuộc sống này, và thậm chí chúng còn kém giá trị đối với cuộc sống mai hậu, “bởi vì tầm nhìn của con người không chỉ giới hạn trong trật tự trần thế; tuy sống trong tầm mức của lịch sử nhân loại, con người vẫn bảo tồn toàn vẹn vận mệnh vĩnh cửu của mình”.

3. Đi Tới Sự Dẫn Thân Phục Vụ Để Thực Sự Là Ánh Sáng Thế Gian

Sự hiện diện của giáo dân trong đời sống xã hội được tiêu biểu bởi việc phục vụ, đó là dấu hiệu và sự biểu lộ của tình yêu, được thể hiện trong lĩnh vực gia đình, văn hoá, lao động, kinh tế và chính trị theo những khía cạnh đặc trưng. Tuân theo những đòi hỏi khác trong lĩnh vực lao động đặc biệt của mình, giáo dân nam nữ diễn tả sự thật của đức tin và đồng thời cũng diễn tả sự thật ấy được sống một cách cụ thể với mục đích để giải quyết các vấn đề xã hội. Tiến vào Thiên Niên Kỷ Thứ Ba của kỷ nguyên Kitô giáo, qua đời sống chứng nhân, người giáo dân sẽ cởi mở chính mình cho tất cả những ai mà cùng với họ đón nhận gánh nặng trách nhiệm về lời mời gọi khẩn thiết nhất của thời đại chúng ta. “Rút ra từ những kho tàng giáo huấn của Giáo Hội, những đề nghị của Công Đồng này nhằm tới tất cả mọi người, dù họ tin vào Thiên Chúa hoặc không nhìn nhận Ngài cách công khai; những đề nghị ấy có ý giúp họ nhận thức sâu sắc hơn về vận mệnh của mình, giúp cho lao động phù hợp hơn với phẩm giá cao quý của con người, giúp phấn đấu để có một cảm thức sâu đậm hơn về tình huynh đệ phổ quát và giúp đáp ứng những yêu cầu khẩn thiết của thời đại chúng ta với một nỗ lực quảng đại và phổ biến của tình yêu”.

Trên con đường hiệp hành của Giáo Hội trong thời đại mới này thì mỗi người đã được rửa tội đều phải đáp lại đòi hỏi của sứ vụ trong bối cảnh nơi mình đang sống và hoạt động, tùy theo khuynh hướng và khả năng riêng của mình, qua đó thể hiện sự tự do của Chúa Thánh Thần trong việc trao ban các hồng ân. Chính nhờ vào sự năng động này của Chúa Thánh Thần mà Dân Thiên Chúa, khi lắng nghe thực tế nơi mình sinh sống, có thể khám phá ra những lĩnh

vực mới để dẫn thân và những cách thức mới để thực thi sứ vụ của mình. Các Kitô hữu, dù với vai trò nào trong đời sống gia đình hay trong các bậc sống khác, tại nơi làm việc hay trong nghề nghiệp của mình, trong dẫn thân dân sự hoặc chính trị, trong hoạt động xã hội hay sinh thái, trong việc xây dựng một nền văn hóa được truyền cảm hứng từ Tin mừng cũng như trong việc loan báo Tin mừng trong môi trường kỹ thuật số - đều đang bước đi trên những nẻo đường của thế giới và loan báo Tin mừng trong đời sống của họ (*Tài liệu chung kết THĐGM 16, Số 58*).

Trong cộng đoàn Kitô hữu, tất cả những người đã lãnh Bí tích Rửa tội đều có nhiều ân huệ để chia sẻ, mỗi người tùy theo ơn gọi và điều kiện sống riêng của mình. Lời mời gọi nên thánh và thi hành sứ vụ trong sự đa dạng của các đặc sủng, bắt nguồn từ sự tự do của Chúa Thánh Thần, nhằm phục vụ cho sứ vụ ở những nơi chốn và các nền văn hóa khác nhau (x. LG 12). Những hồng ân này không phải là tài sản độc quyền của những người đón nhận và sử dụng chúng, cũng không thể là lý do để đòi hỏi đặc quyền cho mình hay cho nhóm mình. Nhờ việc mục vụ phù hợp cho các ơn gọi, những hồng ân này đóng góp không chỉ cho đời sống của cộng đoàn Kitô hữu mà còn cho sự phát triển của xã hội trong mọi chiều kích của nó. Khi ấy mỗi người Kitô hữu đích thực là một môn đệ thừa sai, là ánh sáng thế gian.

Hồi Tâm

- Anh chị em hiểu gì về các bí tích khai tâm làm cho mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai?
- Anh chị em có ý thức và hiểu biết về tư cách người môn đệ thừa sai là phải loan báo Tin Mừng ngay nơi môi trường sống và làm việc của mình không?
- Anh chị em đã và đang dẫn thân phục vụ như thế nào và trong lãnh vực nào với tư cách của người môn đệ thừa sai?

BÀI II

CANH TÂN HÀNH TRÌNH KHAI TÂM ĐỂ HỘI NHẬP TÂM NHÌN MÔN ĐỆ THỪA SAI VÀO KẾ HOẠCH MỤC VỤ GIÁO XỨ

Lm Anton Hà Văn Minh

Thư chung Hội Đồng Giám Mục Việt Nam 2025 đã nhắc lại bốn phận của Giáo Hội Việt Nam là chúng ta đã học hỏi và khai triển chủ đề của Thượng hội đồng Giám mục “Hướng tới một Hội Thánh hiệp hành: hiệp thông, tham gia, sứ vụ”. Chủ đề này không chỉ để tìm hiểu trên bình diện tri thức nhưng cần phải được đưa vào đời sống của Dân Chúa. Và để cụ thể hóa, Hội Đồng Giám Mục đã đưa ra chỉ dẫn cho đường hướng mục vụ năm 2025 - 2026 với chủ đề: Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai: “Anh em là ánh sáng thế gian” (Mt 5, 14).

Các vị chủ chăn trong Giáo Hội Việt Nam nhấn mạnh chiều kích hiện sinh của mỗi người Kitô hữu trong năm 2025-2026 phải là: “ánh sáng thế gian” (Mt 5, 14). “Ánh sáng không hiện hữu cho chính nó nhưng để soi sáng cho mọi người. Cũng vậy, khi lãnh nhận Bí tích Rửa Tội, chúng ta được sinh ra trong đời sống mới. Sự sống thần linh ấy không phải là đặc quyền chúng ta giữ cho riêng mình, nhưng là một kho báu cần trao tặng, thông truyền và loan báo, đó chính là ý nghĩa của việc loan báo Tin Mừng. Vì vậy, sẽ thật sai lầm nếu nghĩ rằng công cuộc loan báo Tin Mừng là trách nhiệm của một số người chuyên trách, còn các tín hữu khác chỉ là những người thụ hưởng. Không phải thế, tất cả những ai đã chịu Phép Rửa đều được mời gọi tích cực tham gia vào sứ mạng loan báo Tin Mừng”¹⁰.

1- Người môn đệ thừa sai

Trong tông huấn Niềm vui Tin Mừng, Đức cố Giáo hoàng Phanxicô đã đưa ra con đường mục vụ “đi ra”, và được ngài gọi Giáo Hội phải là một “Hội Thánh đi ra”. Ngài nói: Vào thời chúng ta, lệnh truyền của Chúa Giêsu: “Anh em hãy đi thu thập môn đệ” đang vang dội trong những khung cảnh đổi thay và đầy thách thức mới cho sứ mạng loan báo Tin Mừng của Hội Thánh, và tất cả chúng ta được kêu gọi tham gia vào cuộc “đi ra” truyền giáo mới này. Mỗi Kitô hữu và mỗi cộng đoàn phải nhận ra con đường mà Chúa chỉ cho, nhưng tất cả chúng ta phải vâng theo tiếng gọi của

¹⁰ Thư chung Hội Đồng Giám Mục Việt Nam 2025, số 2, nguồn:
Nguồn: <https://hdgmvietnam.com>

Ngài là ra khỏi vùng đất tiện nghi của mình để đến với mọi vùng “ngoại vi” đang cần ánh sáng Tin Mừng”¹¹.

Hội Thánh “đi ra” theo đức thánh cha “là một cộng đoàn các môn đệ truyền giáo đi bước trước, dẫn thân và nâng đỡ, sinh hoa trái và vui mừng... Một cộng đoàn loan báo Tin Mừng dẫn mình vào đời sống hằng ngày của dân chúng bằng lời nói và hành động; cộng đoàn ấy vượt qua các khoảng cách, sẵn sàng hạ mình khi cần, và ôm ấp đời sống con người, chạm vào thân thể đau khổ của Đức Kitô nơi người khác”¹².

Người môn đệ thừa sai không nhận bất cứ một sự bổ nhiệm nào của các vị hữu trách trong Giáo hội, nhưng đây là nhiệm vụ thuộc về bản chất của người Kitô hữu. Thật vậy qua Bí tích Rửa tội và thêm sức, mỗi Ki-tô được gọi dẫn thân phục vụ cho sứ vụ của Chúa Ki-tô qua việc tìm kiếm những phương cách để trung thành với Người. Thượng Hội Đồng Giám mục thế giới lần thứ XVI đã minh định: “Căn tính của Dân Thiên Chúa bắt nguồn từ Bí tích Rửa tội nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Căn tính này cần phải được sống như một lời mời gọi nên thánh và như một việc sai đi trong sứ vụ kêu gọi mọi dân tộc đón nhận hồng ân cứu độ”¹³, vì thế “Tất cả Dân Thiên Chúa đều là chủ thể của việc loan báo Tin mừng. Trong đó, mọi người đã nhận Phép rửa đều được mời gọi trở thành tác nhân chủ yếu của sứ vụ, vì tất cả chúng ta đều là những môn đệ truyền giáo”¹⁴.

Do đó ơn gọi của người Kitô hữu chính là trở thành người môn đệ thừa sai, được sai “đi ra” để chiếu tỏa ánh sáng Tin Mừng đến môi trường mình sinh sống, và nói như Đức Phanxico: “Tất cả các chân lý mặc khải đều bắt nguồn từ Thiên Chúa và phải tin tất cả với cùng một lòng tin, nhưng có một số quan trọng hơn số khác vì trực tiếp diễn tả tâm điểm của Tin Mừng. Trong cái cốt lõi cơ bản này, cái tỏa sáng chính là vẻ đẹp của tình thương cứu độ của Thiên

¹¹ Đức Phanxico, Tông huấn Niềm vui Tin Mừng, số 20.

¹² Nt số 24.

¹³ Văn Kiện Chung Kết Của Đại Hội Thường Lệ Lần Thứ XVI Của Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới, Số 15, nguồn: <https://hdgmvietnam.com/chi-tiet/van-kien-chung-ket-cua-dai-hoi-thuong-le-lan-thu-xvi-cua-thuong-hoi-dong-giam-muc>

¹⁴ Ủy ban Thần học Quốc tế [International Theological Commission], *Tính hiệp hành trong đời sống và sứ vụ của Giáo hội* (02/3/2018), số 53

Chúa được mặc khải nơi Đức Kitô đã chết và sống lại từ cõi chết”¹⁵. Như vậy, điểm cốt lõi hành động của người môn đệ thừa sai chính là làm cho mọi người nhận biết lòng thương xót của Thiên Chúa qua đời sống chứng tá bằng một tình yêu trao ban, phục vụ vô vị lợi. Hay nói cách khác, người môn đệ thừa sai đi ra với một tâm thức đã được hoán cải loại bỏ tính ích kỷ, cá nhân chủ nghĩa, và đã “khám phá ra rằng chính mình mới là người đang được tìm kiếm. Họ được gọi đích danh, được tha thứ và đến lượt mình, họ cũng được sai đi cùng với các anh chị em mình”¹⁶, từ đó người Ki-tô hữu kiến tạo nơi mình một con đường dẫn tới gặp tha nhân, đặc biệt những người đang đối diện với nhiều khó khăn về tâm lý cũng như thể lý, khó khăn về tinh thần cũng như vật chất để dẫn thân phục vụ, như nhạc sĩ Hồng Bính trong bài hát “Chính Chúa Chọn con” đã diễn tả trọn vẹn sứ vụ của người môn đệ thừa sai: “Xin gửi con ra khắp nẻo đường, bàn tay nâng ánh đèn dọc đường, tỏa lửa ấm cho người lạnh giá. Xin gửi con ra khắp nẻo đường, cảm thông chia vui buồn phận người, và sốt chia cho đời niềm vui. Xin gửi con vào khắp thôn làng, ủi an trao cho người khổ sầu, gọi lòng tin cho người buồn chán. Xin gửi con vào khắp buôn làng, niềm vui trao những người buồn phiền, người lắng lo xin gửi bình an”. Đó cũng là con đường mà Đức Phanxicô đã chỉ ra khi nói đến sự đi ra của người môn đệ thừa sai: “chúng ta có thể dẫn bước, mạnh dạn có sáng kiến, đến với người khác, tìm kiếm những người sa ngã, đứng ở các ngã đường để đón mời những người bị gạt ra bên lề. Một cộng đoàn như thế có một ước muốn khôn nguôi là tỏ lòng thương xót, kết quả của kinh nghiệm bản thân của cộng đoàn về sức mạnh lòng thương vô biên của Thiên Chúa”¹⁷.

Nhưng để có thể trở thành người môn đệ thừa sai trước tiên người Kitô hữu phải canh tân đời sống đức tin qua việc củng cố đời sống cầu nguyện được xây dựng qua các hình thức Phụng vụ và lòng đạo đức bình dân. Tuy nhiên, ánh sáng người môn đệ thừa sai chiếu tỏa phải là ánh sáng được kín múc từ Lời Chúa và Thánh Thể, vì thế để là người môn đệ thừa sai cần phải kiến tạo đời sống được

¹⁵ Đức Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tin Mừng, số 36

¹⁶ Văn Kiện Chung Kết Của Đại Hội Thường Lệ Lần Thứ XVI Của Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới, Số 14.

¹⁷ Đức Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tin Mừng, số 24

lớn lên trong việc lắng nghe Lời Chúa và siêng năng hiệp thông Thánh Thể. Kể đến người môn đệ thừa sai phải là yếu tố sống động trong việc kiến tạo sự bình an trong đời sống gia đình, trong môi trường xã hội bằng chứng tá từ một con người được thấm nhuần tinh thần Phúc âm. Người môn đệ thừa sai phải là người cha người mẹ mẫu mực trong đời sống đức tin, biết giáo dục và hướng dẫn con cái sống theo tinh thần của Tin Mừng, phải kiến tạo gia đình thành một Giáo hội tại gia, nơi đó sự tôn thờ Thiên Chúa và Tình yêu của Ngài luôn được tỏ hiện.

2- Người môn đệ thừa sai “đi ra” từ cộng đồng Giáo xứ

Đâu là nguồn ánh sáng mà người môn đệ thừa sai kín múc để có thể chiếu tỏa đến cho nhiều người, nếu không phải từ Giáo Hội, cụ thể cộng đoàn Giáo xứ, nơi người môn đệ thừa sai được quy tụ vào, được nuôi dưỡng bằng của ăn thần lương là Thánh Thể và Lời Chúa, là nơi mà người môn đệ thừa sai được đào tạo để sống hiệp thông và tham dự vào đời sống của Giáo Hội, một đời sống luôn hướng về truyền giáo. Đức Phanxico đã nhấn mạnh: “Giáo xứ là sự hiện diện của Hội Thánh tại một địa phương nhất định, một môi trường để nghe Lời Chúa, để tăng trưởng trong đời sống Kitô hữu, để đối thoại, rao giảng, làm việc bác ái, thờ phượng và mừng lễ. Trong mọi hoạt động của mình, giáo xứ cổ vũ và huấn luyện các thành viên của mình để trở thành những người loan báo Tin Mừng. Giáo xứ là một cộng đoàn của các cộng đoàn, một thánh điện để những người khát nước đến uống dọc đường, và một trung tâm thường xuyên vươn ra truyền giáo”.¹⁸

Có thể nói, người Kitô hữu không thể trở thành người môn đệ thừa sai đích thật nếu không thuộc về một cộng đoàn Giáo xứ. Công đồng Vat II nhấn nhủ: tất cả các Kitô hữu, dù sống ở đâu, đều phải dùng chứng tá và gương mẫu đời sống là làm chứng cho Tin mừng, và “Để có thể làm chứng về Chúa Kitô cách hữu hiệu, chính các Kitô hữu phải liên kết với mọi người chung quanh với thái độ tôn trọng và yêu thương, phải biết mình là thành phần của cộng đồng mình chung sống, và tham gia đời sống văn hóa, xã hội qua những giao tiếp và hoạt động khác nhau trong cuộc sống nhân loại; phải hiểu rõ các truyền thống dân tộc và tôn giáo cũng như phải vui

¹⁸ Đức Phanxico, Tông huấn Niềm vui Tin Mừng, số 28

mừng và chú tâm khám phá ra những hạt giống Lời Chúa đang tiềm ẩn trong đó” (AG số 11).

Là môi trường huấn luyện người môn đệ thừa sai, cộng đoàn Giáo xứ phải là “một cộng đoàn loan báo Tin Mừng dẫn mình vào đời sống hằng ngày của dân chúng bằng lời nói và hành động; cộng đoàn ấy vượt qua các khoảng cách, sẵn sàng hạ mình khi cần, và ôm ấp đời sống con người, chạm vào thân thể đau khổ của Đức Kitô nơi người khác”¹⁹. Để được như vậy, cộng đoàn Giáo xứ phải xây dựng một kế hoạch mục vụ mang chiều kích hiện sinh để Giáo xứ trở thành một môi trường đào tạo người môn đệ thừa sai:

- Canh tân tinh thần cầu nguyện: Việc học hỏi Lời Chúa cần phải được quan tâm đặc biệt trong Giáo xứ, và các buổi cầu nguyện với Lời Chúa theo *lectio divina*. Xây dựng nhóm cầu nguyện truyền giáo. củng cố sinh hoạt *Legio Mariae* trở thành những nhóm tông đồ truyền giáo

- Đào tạo người môn đệ thừa sai cho các thành viên HDMVGX, thành viên của các hội đoàn tông đồ giáo dân. Nội dung đào tạo: đào sâu nền tảng Giáo lý về đức tin Công giáo, tìm phương thế giúp người môn đệ thừa sai gặp gỡ Chúa Giê-su cách hữu hiệu, kiến tạo môi trường hiệp thông qua các sinh hoạt thể hiện tinh thần cộng tác trong Giáo xứ. Chương trình hành động đồng hành với các bạn trẻ và thiếu nhi, tân tòng và các gia đình trẻ.

- Giáo xứ là trạm chăm sóc người nghèo, vì thế người Môn đệ thừa sai cộng tác trong sinh hoạt bác ái của Giáo xứ qua việc việc chăm sóc và phục vụ người nghèo. Đặc biệt người môn đệ thừa sai chủ động trong việc xây dựng nhóm hoạt động bác ái trong giáo xứ như đi thăm viếng người già neo đơn, bệnh nhân đơn độc, những gia đình có hoàn cảnh khó khăn.....

- Giáo xứ mang lấy sứ vụ truyền giáo theo bản chất vì thế công việc mục vụ ưu tiên của Giáo xứ là truyền giáo. Do đó Giáo xứ phải hình thành tổ truyền giáo hoạt động theo định hướng của Giáo phận và theo hoàn cảnh cụ thể của Giáo xứ. Người môn đệ thừa sai là hạt nhân của tổ truyền giáo, hay nói cách khác mỗi một thành viên của tổ truyền giáo là người môn đệ thừa sai.

¹⁹ Nt số 24.

Kết

Giáo xứ là môi trường đào tạo để mỗi người Ki-tô hữu là một môn đệ thừa sai, vì thế giáo xứ phải xây dựng kế hoạch mục vụ cụ thể để giáo xứ thành một cộng đoàn môn đệ thừa sai, nhờ đó giáo xứ trở thành môi trường giúp người tín hữu dễ dàng nhận ra vai trò của mình trong việc đào luyện chính mình trở thành người môn đệ thừa sai. Kế hoạch mục vụ thiết nghĩ cần được xây dựng trên bốn chiều kích mục vụ: Phụng vụ - Giáo lý – Bác ái – Truyền giáo. Đây là bốn chiều kích nền tảng nói lên bản chất của đời sống Giáo xứ. Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II đã làm sáng tỏ lý do hiện hữu của Giáo xứ: “Tất cả chúng ta phải lấy lòng tin khám phá lại dung mạo đích thực của giáo xứ, tức là chính ‘mầu nhiệm’ Giáo Hội đang hiện diện và hoạt động trong giáo xứ [...] giáo xứ tiên vàn không phải là một cơ cấu, một lãnh địa, một tòa nhà; nhưng trước hết, ‘giáo xứ là gia đình của Thiên Chúa, là cộng đoàn huynh đệ chỉ có một tâm hồn’ [...] giáo xứ được xây dựng trên một thực tại thần học, vì đó là một *cộng đồng Thánh Thể*. Thánh Thể là nguồn gốc sống động cho sự thiết lập và phát triển của giáo xứ, và là mối dây bí tích để giáo xứ hiệp thông hoàn toàn với toàn thể Giáo Hội”²⁰. Vì hiệp thông hoàn toàn với Giáo Hội nên Giáo xứ cũng mang trong mình bản chất truyền giáo của Giáo hội, nên Giáo xứ phải là môi trường để mọi giáo dân ra sức nỗ lực làm cho *sự hiệp thông đích thực trong Giáo Hội* được tăng trưởng ngay trong lòng giáo xứ của mình và khơi dậy *hứng khởi truyền giáo* cho những người không tin và cho cả những tín hữu đã từ bỏ hay hời hợt với đời sống Kitô hữu.”²¹.

Kế hoạch mục vụ Giáo xứ vì thế cần phải thúc đẩy mọi tín hữu trong Giáo xứ nỗ lực hoán cải đời sống nội tâm, làm cho tâm hồn mình tràn ngập ánh sáng Chúa Ki-tô qua sự gặp gỡ diện đối diện với Chúa trong mỗi tương quan cá vị với Đức Kitô. Mỗi tương quan này được triển nở từ một đức tin sống động và Theo Đức Bênêđictô XVI: Tâm điểm của đức tin là một cuộc gặp gỡ. Cuộc gặp gỡ ấy không diễn ra một lần, mà lặp lại mỗi ngày: trong cầu nguyện, nơi

²⁰ Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolo II, Tông huấn “Người tín hữu Giáo dân” số 26.

²¹ Nt, số 27

Lời Chúa và Thánh Thể.²² Nhất là khi tham gia tích cực vào các việc cử hành Phụng vụ, người tín hữu trải nghiệm được cuộc gặp gỡ này để từ đó nhận ra ơn gọi được sai đi làm tông đồ, có thể nói “việc được sai phái xuất phát từ việc gặp gỡ Thiên Chúa và được nhắm đến đức tin của cả một cộng đồng. Điều này bao gồm cả việc nói năng, tức là khả năng truyền đạt lại, một vai trò mang tính quyết định”²³. Từ nhận thức này người môn đệ thừa sai tiến vào sự hiệp thông với mọi thành phần Dân Chúa trong Giáo xứ. Sự hiệp thông là mang lấy tâm vóc quan trọng trong đời sống đức tin. Chính nhờ sự hiệp thông mà mọi thành phần Dân Chúa trong Giáo xứ kiến tạo thành một cộng đoàn mang tính hiệp hành của Giáo Hội: hiệp thông – tham gia- sứ vụ. Và đây chính là môi trường để mỗi người Ki-tô hữu với tư cách là người môn đệ thừa sai tham dự tích cực vào kế hoạch mục vụ của Giáo xứ.

BÀI III

SỐNG KÝ ỨC PHÉP RỬA: TRỞ VỀ VỚI ÂN SỦNG LÀM CON CÁI THIÊN CHÚA

PX. Nguyễn Thái

Phép Rửa không chỉ là khởi điểm của đời sống đức tin, mà còn là nguồn mạch sinh lực cho sứ vụ của mỗi Kitô hữu. Thánh Phaolô ghi rõ: “Bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Kitô, đều mặc lấy Đức Kitô” (Gl 3, 27). Sống ký ỨC Phép Rửa là sống lại biến cố trọng đại ấy trong tâm hồn, là hành trình trở về với ân sủng nguyên thủy, khi ta được làm con Thiên Chúa; đồng thời cũng là nguồn sức mạnh thiêng liêng nâng đỡ bước chân làm môn đệ thừa sai, như Chúa Giêsu đã dạy: “Anh em là ánh sáng thế gian” (Mt 5, 14).

1. Phép Rửa: Ân Sủng Tái Sinh, Biến Đổi Thành Con Thiên Chúa

Phép Rửa không chỉ là một nghi thức hay biểu tượng bên ngoài, mà là bí tích thần linh sâu sắc. Bí tích ấy tác động thấm nhập, biến

²² Joseph Ratzinger, *Thiên Chúa và Trần Thế*, dịch giả: Phạm Hồng Lam, nxb. Tôn Giáo, Hà Nội 2011, tr. 250-251

²³ Georg Fischer SJ&Martin Hasitschka SJ, *Vâng Theo Lời Thầy*, dịch giả Lm Guetico Phạm Cao Vũ O.Cist, NXB Đồng Nai 2025, trg.21.

đổi tâm hồn mỗi tín hữu: “Nhờ phép Rửa, chúng ta được tha thứ mọi tội lỗi, được tái sinh trong Thánh Thần, và trở thành con cái Thiên Chúa” (x. Rm 6, 3-4).

Phép Rửa trao ban sự sống mới trong Đức Kitô, phá vỡ xiềng xích tội lỗi, mở rộng cánh cửa thân thể màu nhiệm Giáo Hội. Đức Thánh Giáo hoàng Phaolô VI trong Tông huấn ‘*Evangelii Nuntiandi*’ (Loan Báo Tin Mừng) nhấn mạnh: “Sứ vụ loan báo Tin Mừng bắt đầu từ biến cố biến đổi nội tâm, được củng cố bởi đời sống thánh thiện”. Qua ký ức Phép Rửa, ta không chỉ nhận biết mình được chọn làm con Thiên Chúa, mà còn nhận diện căn tính làm môn đệ thừa sai, được sai đi để làm chứng cho ân sủng ấy giữa lòng thế gian hôm nay.

2. Canh Tân Ân Sủng Phép Rửa Qua Đời Sống Hiệp Hành và Cầu Nguyện

Sống ký ức Phép Rửa còn là hành trình hiệp hành, biểu hiện chiều kích thần học quan trọng của thời đại chúng ta. Điều này được khẳng định qua Văn kiện Chung kết Thượng Hội Đồng Giám Mục 2024 và tài liệu ‘*Pathways for the Implementation Phase*’ (2025) - những hướng dẫn thiết thực trong việc hiện thực hóa tinh thần hiệp hành tại các Giáo Hội địa phương.

Đức Giáo Hoàng Phanxicô trong ‘*Niềm Vui Tin Mừng*’ (*Evangelii Gaudium*) viết: “Mỗi Kitô hữu là môn đệ thừa sai, cần vững vàng trong đời sống cầu nguyện và hiệp thông, để ánh sáng của Phép Rửa chiếu soi chân lý và tình yêu vào thế giới”.

Chúng ta được mời gọi trở về nguồn cội Phép Rửa qua cầu nguyện sâu sắc, suy niệm Lời Chúa và sống tâm tình khiêm nhường, thống hối. Giáo Hội Việt Nam trong Thư Mục Vụ 2025 cũng nhấn mạnh, chính qua đời sống cầu nguyện, Thánh Thể và sự hiệp hành, nội lực thiêng liêng được tái sinh mỗi ngày. Phép Rửa, như ánh sáng ban đầu, cần được gìn giữ, duy trì và phát triển bằng tinh thần hiệp hành, góp phần xây dựng Giáo Hội hiệp nhất và nâng cao hiệu quả sứ vụ loan báo Tin Mừng.

3. Sống Làm Con Thiên Chúa và Sứ Vụ Thừa Sai Từ Ân Sủng Phép Rửa

Phép Rửa làm cho chúng ta trở nên con Thiên Chúa đích thực, đồng thời trao ban sứ mạng làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa

qua đời sống chứng nhân. Chúa Giêsu đã khẳng định: “Anh em là ánh sáng thế gian... không ai thắp đèn rồi lại đem che dưới gầm bàn” (Mt 5, 14-15). Đây là lời mời gọi sống động, kêu gọi mỗi Kitô hữu ra khơi trong sứ vụ thiêng liêng phát sinh từ ân sủng Phép Rửa, làm môn đệ thừa sai, mang đèn Tin Mừng rọi sáng những góc khuất tăm tối của thế giới.

Chứng Nhân

Tôi cũng như nhiều anh chị em trong cộng đoàn đã trở nên con Thiên Chúa ngay từ những ngày tháng đầu đời khi lãnh nhận bí tích Thanh Tẩy, rồi tiếp tục bước đi trong đời sống đức tin qua các bí tích Rước Lễ Thánh Thể và Thêm Sức. Những năm ấy, tôi học giáo lý và tham gia các hoạt động cộng đoàn, nhưng tất cả dường như chỉ là các sinh hoạt bên ngoài, chưa thực sự chạm sâu vào tâm hồn mình. Tôi từng đánh mất Chúa nơi nội tâm, trống trải và chưa trọn vẹn đón nhận tình yêu thương đầy ắp của Ngài.

Mọi thứ thay đổi khi tôi bắt đầu gặp Chúa trong từng giờ phút cầu nguyện sốt sắng, sống Lời Chúa và khát khao kết hiệp với Ngài trong từng công việc thường ngày. Lúc ấy, tôi cảm nhận rõ sự hiện diện và hoạt động của Thánh Thần trong lòng, nhận ra ân sủng sâu xa của bí tích Thanh Tẩy, được sống trong Đức Kitô và tiếp tục được Ngài dẫn dắt bằng sức sống và tình yêu vô biên.

Gặp gỡ và ở lại trong Chúa, Thánh Thần thúc đẩy tôi ra đi làm chứng cho Ngài giữa đời thường. Dù trải qua những lúc yếu đuối, bệnh tật, tôi vẫn được tiếp thêm sức mạnh vượt qua thử thách từ nơi Ngài. Hành trình đức tin của tôi giản dị, không hoa mỹ, chỉ đơn giản là dành thời gian cầu nguyện, làm mọi việc trong tinh thần nguyện cầu và sống linh đạo hiệp hành trong cộng đoàn: gặp gỡ, lắng nghe và hòa hợp nhau trong tình yêu của Chúa. Đến nay, tôi giữ mãi trong lòng sứ mạng truyền giáo, nhiệt thành với những anh chị em chưa biết Chúa, đồng thời dẫn thân giúp các nhóm, các hội đoàn học hỏi và sống Lời Chúa mỗi ngày trưởng thành hơn trong sứ vụ.

Hồi Tâm

- Sống ký ức Phép Rửa là canh tân ơn gọi làm con Thiên Chúa, là trở về với Ngài trong ân sủng qua đời sống cầu nguyện và hiệp

hành. Tôi có thực sự trung thành và kiên định trong hành trình này không?

- Là môn đệ thừa sai, tôi đã có kế hoạch cụ thể nào để loan báo Tin Mừng trong đời sống thường nhật chưa?

Câu Nguyện

Lạy Chúa, ký ức Phép Rửa không đơn thuần là ghi nhớ khoảnh khắc chúng con trở nên con Chúa, mà là hành trình sống động, hồi sinh và củng cố nội lực thiêng liêng trong tâm hồn. Xin cho chúng con trở nên môn đệ thừa sai rạng ngời ánh sáng giữa đời. Trong thế giới biến động hôm nay, xin cho chúng con luôn trở về với ân sủng Phép Rửa, ngọn nguồn sáng của chân lý, tình yêu và hy vọng, để mỗi người chúng con được sai đi với sức mạnh, niềm vui và nhiệt huyết loan báo Tin Mừng cứu độ. Amen.

BÀI IV

SỐNG SỰ TỰ DO VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA NGƯỜI ĐÃ LÃNH NHẬN PHÉP RỬA

Lm. Giuse Nguyễn Ngọc Ngoan

Trong chương trình Thường huấn hằng tháng năm 2026, Ủy ban Giáo dân trực thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam đã triển khai đề tài bám sát đường hướng sứ vụ của Hội Thánh tại Việt Nam với chủ đề: “Mỗi Kitô hữu là một môn đệ thừa sai – *‘Anh em là ánh sáng thế gian’* (Mt 5, 14)”.

Trong dòng chảy ấy, năm 2026 được xác định như một bước bản lề, đặc biệt nhấn mạnh căn tính, ơn gọi và sứ mạng của người giáo dân trong đời sống Hội Thánh hiệp hành. Người giáo dân không chỉ hiện diện như những người cộng tác, nhưng là chủ thể đồng trách nhiệm, cùng cộng đoàn tham gia định hình cơ cấu, canh tân quản trị mục vụ, thực hành phân định chung và cùng nhau thi hành sứ mạng loan báo Tin Mừng.

Trong bối cảnh đó, người giáo dân được mời gọi cùng nhau tìm hiểu và sống cách sâu sắc sự tự do và trưởng thành của người đã lãnh nhận Phép Rửa.

1. Phép Rửa nền tảng của đời sống mới

Nhờ lãnh nhận Phép Rửa, người Kitô hữu được giải thoát khỏi tội nguyên tổ và các tội riêng, được tái sinh và trở nên con cái Thiên Chúa. Qua bí tích này, chúng ta được thông phần vào mầu nhiệm Tử nạn và Phục sinh của Chúa Giêsu, đồng thời được gia nhập vào Hội Thánh là Dân riêng của Thiên Chúa.

Phép Rửa làm nên một cuộc tái sinh thiêng liêng, mở ra đời sống mới trong tự do và trưởng thành, cả về nhân bản lẫn đức tin. Nhờ đó, người Kitô hữu khám phá ra ý nghĩa đời sống, ơn gọi và định hướng cuộc đời mình. Phép Rửa không chỉ là một nghi thức khai tâm, nhưng là khởi đầu của một hành trình sống tự do và trưởng thành trong Đức Kitô. Tự do và trưởng thành chính là hoa trái của ân sủng Phép Rửa, được Thiên Chúa ban tặng cho nhân loại qua công trình cứu độ của Chúa Giêsu Kitô.

2. Sự tự do đích thực trong Đức Kitô

Phép Rửa là dấu chỉ cho thấy con người đã thuộc về Hội Thánh của Chúa Kitô. Nhờ Phép Rửa, chúng ta được tự do trong Đức Kitô, được giải thoát khỏi tội lỗi và sự chết, thoát khỏi ách nô lệ của tội lỗi và quyền lực của sự dữ.

Nhờ ân sủng Phép Rửa, người Kitô hữu không còn sống dưới sự chi phối của thế gian, ma quỷ và xác thịt, nhưng được mời gọi bước vào một đời sống mới trong Chân Thiện Mỹ, sống yêu thương, phục vụ và hiến thân trong tình yêu của Thiên Chúa. Qua Phép Rửa, chúng ta được Thiên Chúa yêu thương, cứu độ và thánh hóa, để sống đúng với phẩm giá của con người và phẩm giá làm con cái Thiên Chúa.

3. Trưởng thành trong đời sống nhân bản và đức tin

Ân sủng Phép Rửa giúp người Kitô hữu ngày càng trưởng thành trong đời sống nhân bản cũng như đời sống đức tin. Người tín hữu được lớn lên trong đức tin, cậy, mến; hiểu biết hơn về giáo lý, giáo luật và Lời Chúa; đồng thời nhận ra giá trị và ý nghĩa đích thực của cuộc đời mình với tư cách là con cái Chúa.

Sự trưởng thành ấy được thể hiện cụ thể trong đời sống đạo: biết sống xứng đáng với phẩm giá con người, sống có trách nhiệm, sẵn sàng hiến thân yêu thương và phục vụ để làm chứng cho Tin Mừng tình thương của Thiên Chúa. Trong đời sống cá nhân, Kitô hữu biết

trưởng thành về nhân cách, siêng năng tham dự phụng vụ, hy sinh cầu nguyện và lãnh nhận các bí tích. Trong đời sống cộng đoàn, người tín hữu biết gắn bó, xây dựng và phục vụ cộng đoàn, Hội Thánh và xã hội.

Nhờ ân sủng Phép Rửa, người Kitô hữu cũng biết phân định trước những biến cố của cuộc đời, nhận ra điều đúng sai của trần thế, và kiên vững bước đi trên con đường Chân Thiện Mỹ của Thiên Chúa.

4. Chứng nhân Tin Mừng giữa một thế giới đầy thách đố

Giữa một thế giới còn nhiều sa đọa, gian tà, bạo lực, ích kỷ, hưởng thụ và vô cảm; giữa những đau khổ do bệnh tật, đói nghèo và chiến tranh, người Kitô hữu được mời gọi trở nên chứng nhân cho Tin Mừng Tình Thương của Thiên Chúa.

Bằng một đời sống tự do và trưởng thành nhờ Phép Rửa, người Kitô hữu giúp thế gian nhận ra Thiên Chúa là Tình Yêu và là nguồn ơn cứu độ. Điều đó được thể hiện qua đời sống kiên vững trong đức tin, phó thác trong tình thương Thiên Chúa, cậy trông vào sự quan phòng của Chúa, và luôn sống công bình, bác ái với mọi người, không phân biệt lương hay giáo.

Kitô hữu làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa bằng đời sống cụ thể nơi bản thân, gia đình, cộng đoàn và xã hội; trong học tập, lao động và trong sứ mạng loan báo Tin Mừng mà Chúa đã trao phó.

5. Hành trình suốt đời sống ân sủng Phép Rửa

Phép Rửa do chính Chúa Kitô thiết lập và Thiên Chúa trao ban cho chúng ta là điểm khởi đầu của một hành trình suốt đời: hành trình sống tự do và trưởng thành trong tình yêu Thiên Chúa, để đạt tới đời sống nhân bản tròn đầy và sống xứng đáng là con cái Chúa.

Người Kitô hữu được mời gọi sống xứng đáng với ân sủng Phép Rửa đã lãnh nhận, trở nên chứng nhân của sự tự do, trưởng thành và của tình yêu hy sinh phục vụ trong Chúa. Nhờ ân sủng và tình thương của Ba Ngôi Thiên Chúa, mỗi người có thể nên thánh bằng chính đời sống thường ngày: chu toàn bốn phận, kiên trì cầu nguyện trong thử thách, nỗ lực hoán cải bản thân, và luôn cố gắng "*ngĩ tốt, nói tốt, làm tốt*" cho anh chị em mình, sống với nhau trong tinh thần yêu thương phục vụ như Chúa đã yêu thương chúng ta.

Sống sự tự do và trưởng thành trong tình yêu Thiên Chúa là một hành trình kéo dài suốt cuộc đời. Dù còn sống trong một thế giới tương đối, đầy giới hạn và khó khăn, nhưng nhờ ân sủng và tình thương của Thiên Chúa, hành trình ấy vẫn là niềm vui và niềm hy vọng, không chỉ cho mỗi Kitô hữu, mà còn cho toàn thể nhân loại.

Hỏi Tâm:

1. Tôi đang sống sự tự do của người đã lãnh nhận Phép Rửa như thế nào? Trong những chọn lựa, lối sống và các mối tương quan hằng ngày, tôi có thực sự được giải thoát khỏi tội lỗi, ích kỷ và những ràng buộc của thế gian để sống theo con đường Chân Thiện Mỹ của Thiên Chúa hay chưa?

2. Những dấu chỉ nào cho thấy tôi đang trưởng thành trong đức tin và nhân bản? Tôi có ý thức sống xứng đáng với phẩm giá là con cái Thiên Chúa qua đời sống cầu nguyện, tham dự phụng vụ, lãnh nhận các bí tích và tinh thần trách nhiệm phục vụ trong gia đình, cộng đoàn và xã hội không?

3. Tôi đang làm chứng cho Tin Mừng Tình Thương bằng đời sống cụ thể ra sao? Giữa một thế giới nhiều đổ vỡ và ích kỷ, tôi có trở nên ánh sáng nhờ cách “nghĩ tốt, nói tốt, làm tốt”, yêu thương và hy sinh phục vụ mọi người, không phân biệt, như hoa trái của ân sủng Phép Rửa hay không?



DIỄN ĐÀN

KHOẢNG LẶNG THÁNH

TRẦM THIÊN THU

Đêm Ba Mười Cầu Bình An Hạnh Phúc
Sáng Mờng Một Khấn Thánh Thiện Tin Yêu



Giao thừa là khoảnh khắc chuyển giao lại năm cũ để đón nhận năm mới – còn gọi là Đêm Trừ Tịch. Đó là thời khắc linh thiêng, là “khoảng lặng thánh” đối với người có niềm tin Kitô tôn giáo. Trong đêm giao thừa, người ta có các tục lệ khác nhau như cúng tổ tiên, bói Kiều,...

Riêng người Công giáo có thói quen tốt lành là tham dự Thánh lễ Giao thừa để tôn thờ Thiên Chúa Ba Ngôi và tôn kính Đức Mẹ.

Đối với người đời, người ta cũng cầu mong nhiều điều tốt đẹp cho năm mới, thể hiện qua mâm ngũ quả. Mỗi vùng miền có thể dùng những loại trái khác nhau. Nhưng kiêng kỵ đối với các loại trái cây có tên gọi “na ná” với từ có nghĩa xấu như cam (cam chịu), chuối (chúi đầu, chúi mũi – tức là vất vả). Một số trái cây ở Nam bộ được ưa thích như trái thơm (dứa – ý nói thơm tho, danh thơm tiếng tốt), trái sung (sung túc). Để cho một câu thể hiện sự mong ước khiêm tốn gồm 4 trái: mãng cầu, dứa, đu đủ, xoài (cầu vừa đủ xài); hơn mức đầy đủ thì gồm 5 trái: mãng cầu, dứa, đu đủ, xoài, sung (cầu vừa đủ xài sung).

Đối với các Kitô hữu, cách riêng đối với Công giáo, Thiên Chúa mới chính là Chúa Xuân đích thực, chứ còn bao nhiêu loại trái cũng không thành vấn đề. (Nói vui: Kiểu tin nhắn không dấu ngày nay là Ngu Qua, người ta không đọc là Ngủ Quả mà lại đọc là “ngu quá” thì tai hại quá!). Ngay từ đầu Thánh lễ, Giáo hội dùng lời Kinh thánh để cầu chúc mọi người trong giây phút giao thừa: “Cúi xin Đấng tạo thành trời đất xuống cho bạn muôn vàn phúc cả từ Núi Thánh Sion” (Tv 134:3).

Luật vị nhân sinh. Nghi thức nhằm phục vụ con người. Đừng câu nệ hình thức mà “bắt” con người phải phục vụ nghi thức hoặc luật

lệ! Đức Chúa truyền cho ông Môsê phải nói với Aharon và các con về “công thức” chúc lành cho con cái Israel: “Nguyện Đức Chúa chúc lành và gìn giữ anh em! Nguyện Đức Chúa tươi nét mặt nhìn đến anh em và đủ lòng thương anh em! Nguyện Đức Chúa ghé mắt nhìn và ban bình an cho anh em!” (Ds 6:24-26). Sao lại phải chúc như vậy? Chính Thiên Chúa giải thích: “Chúc như thế là đặt con cái Israel dưới quyền bảo trợ của danh Ta, và Ta, Ta sẽ chúc lành cho chúng” (Ds 6:24-27).

Cả cuộc đời chúng ta luôn được Thiên Chúa quan tâm, chăm sóc, nâng đỡ, bảo vệ, chúc lành,... Thật tuyệt vời biết bao! Thánh vịnh gia đã từng thắc mắc: “Tôi ngược mắt nhìn lên rặng núi, ơn phù hộ tôi đến từ nơi nao?” (Tv 121:1) nhưng tác giả lại có thể xác định ngay: “Ơn phù hộ tôi đến từ Đức Chúa, là Đấng dựng nên cả đất trời” (Tv 121:2). Chắc chắn là như thế thôi!

Trong “khoảng lặng thánh” của đêm giao thừa, khi năm cũ giã từ để năm mới sang, chúng ta hãy thành tâm cầu chúc nhau những điều tốt lành nhất: “Xin Đấng gìn giữ bạn đừng để bạn lỡ chân trật bước, xin Người chớ ngủ quên. Đấng gìn giữ Israel, lẽ nào chợp mắt ngủ quên cho đành! Chính Chúa là Đấng canh giữ bạn, chính Chúa là Đấng vẫn chớ che, Người luôn luôn ở gần kề. Ngày sáu khắc, vầng ô không tác họa, đêm năm canh, vành nguyệt chẳng hại chi. Chúa giữ gìn bạn khỏi mọi điều bất hạnh, giữ gìn cho sinh mệnh an toàn. Chúa giữ gìn bạn lúc ra vào lui tới, từ giờ đây cho đến mãi muôn đời” (Tv 121:3-8). Cầu xin cho cả năm được bình an trong sự quan phòng của Thiên Chúa.

Khoảnh khắc giao thừa nhắc nhở chúng ta xin lỗi Chúa và tha nhân về những lỗi lầm trong năm cũ, đồng thời cũng phải biết tạ ơn về bao ơn lành mà Thiên Chúa đã trao ban suốt năm qua và xin thêm ơn lành cho năm mới. Thánh Phaolô mời gọi: “Anh em hãy vui mừng luôn mãi và cầu nguyện không ngừng. Hãy tạ ơn trong mọi hoàn cảnh. Anh em hãy làm như vậy, đó là điều Thiên Chúa muốn trong Đức Kitô Giêsu” (1Tx 5:16-18).

Và rồi thánh nhân cũng nhắc nhở thêm điều cần thiết: “Anh em ĐỪNG dập tắt Thần Khí. CHỚ khinh thường ơn nói tiên tri. HÃY cân nhắc mọi sự: điều gì tốt thì giữ; còn điều xấu dưới bất cứ hình thức

nào thì lánh cho xa” (1Tx 5:19-22). Một câu có ba mệnh lệnh, mà mệnh lệnh nào cũng quan trọng.

Còn nữa, tiếp theo là lời chúc thánh đức: “Nguyện chính Thiên Chúa là nguồn mạch bình an, thánh hóa toàn diện con người anh em, để thần trí, tâm hồn và thân xác anh em được gìn giữ vẹn toàn, không gì đáng trách, trong ngày Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, quang lâm. Đấng kêu gọi anh em là Đấng trung thành: Người sẽ thực hiện điều đó. Chúc anh em được đầy ân sủng của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta” (1Tx 5:23-24 & 28). Ôi, được như vậy là có niềm tin thác vào Thiên Chúa, và như thế thì thật phúc thay!

Là con người sống trên trần gian, bất cứ ai cũng không ngừng khao khát được tận hưởng niềm hạnh phúc viên mãn. Tất nhiên có nhiều dạng hạnh phúc theo quan niệm của mỗi người, mỗi vùng, mỗi miền, mỗi dân tộc. Tuy nhiên, có một điều phúc đích thực mà đôi khi chúng ta hay quên hoặc chưa thực sự lưu tâm, đó chính là điều mà Chúa Giêsu đã mặc khải cho mọi người: “Phúc thay kẻ lắng nghe và tuân giữ lời Thiên Chúa” (Lc 11:28).

Thật tuyệt vời khi Tin Mừng đêm Giao thừa đề cập Bát Phúc (Mt 5:1-10 – cũng gọi là Tám Mối Phúc Thật, Hiến Chương Nước Trời, Bài Giảng Trên Núi), và là “bản tuyên ngôn độc lập” đầu tiên đã được chính Chúa Giêsu công bố:

1. Phúc thay ai có tâm hồn NGHÈO KHÓ, vì Nước Trời là của họ.
2. Phúc thay ai HIỀN LÀNH, vì họ sẽ được Đất Hứa làm gia nghiệp.
3. Phúc thay ai SẦU KHỔ, vì họ sẽ được Thiên Chúa ủi an.
4. Phúc thay ai KHÁT KHAO nên người công chính, vì họ sẽ được Thiên Chúa cho thỏa lòng.
5. Phúc thay ai XÓT THƯƠNG người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương.
6. Phúc thay ai có tâm hồn TRONG SẠCH, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa.
7. Phúc thay ai XÂY DỰNG HÒA BÌNH, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.

8. Phúc thay ai BỊ BÁCH HẠI vì sống công chính, vì Nước Trời là của họ.

Chỉ với 8 điều khoản ngắn gọn mà súc tích, Bát Phúc còn được coi là Đệ Nhất Tuyên Ngôn đối với nhân loại. Chắc hẳn người không có niềm tin vào Thiên Chúa thì không thể nào “chịu nổi” với 8 điều mà Chúa Giêsu cho là PHÚC như vậy, bởi vì tất cả đều “ngịch nhĩ”. Sao mà “ngược đời” quá! Để có thể sống theo kiểu “ngược đời” của Chúa Giêsu thì phải cần đến ĐỨC TIN. Và chính ĐỨC TIN chắc chắn sẽ cứu thoát chúng ta nhờ Danh Đức Giêsu Kitô.

Với đức tin và cảm nghiệm cuộc sống, chúng ta có thể nhận thấy rằng được trở thành Kitô hữu là một ơn gọi, là vào đời làm NHÂN CHỨNG về Tin Mừng của Đức Kitô. Tất nhiên chúng ta có thể bị ghen ghét và bị hại – đa dạng, lắm kiểu, nhiều mức. Thật vậy, Chúa Giêsu đã biết trước nên Ngài căn dặn: “Thầy sai anh em đi như chiên đi vào giữa bầy sói. Hãy KHÔN như rắn và ĐƠN SƠ như bồ câu” (Mt 10:16). Con Rắn là loài vừa khôn ngoan vừa xảo quyết nhất trong các loài động vật. Chính nó đã lừa được Bà Eva bằng lời đường mật, và rồi Ông Adam lại “chết” vì mỹ nhân kế của một phụ nữ “yếu đuối” là chính vợ mình. Chúa Giêsu muốn chúng ta học cái khôn ngoan của con Rắn chứ đừng nham hiểm như nó!

Xuân về, Tết đến, ai cũng có cái “khác” từ tinh thần đến thể lý, cả trong lẫn ngoài. “Khác” không phải là quần là áo lượt, mà là đổi mới, là canh tân tích cực để tốt hơn chứ không bị “biến chất,” và phải mãi mãi như Chúa Xuân bất diệt: “Đức Giêsu Kitô vẫn là MỘT, hôm qua cũng như hôm nay, và như vậy mãi đến muôn đời” (Dt 13:8).

Và trong năm mới này, Thiên Chúa nhả nhủ điều gì với mỗi chúng ta?

1. “Mạnh bạo lên, can đảm lên! Đừng sợ, đừng run khiếp trước mặt chúng, vì chính Đức Chúa, Thiên Chúa của anh em, đi với anh em; Người sẽ không để mặc, không bỏ rơi anh em” (Đnl 31:6).

2. “Đừng sợ, vì Ta đã chuộc ngươi về, đã gọi ngươi bằng chính tên ngươi: ngươi là của riêng Ta! Ngươi có băng qua nước, Ta sẽ ở cùng ngươi, ngươi có vượt qua sông, cũng không bị nước cuốn;

người có đi trong lửa, cũng chẳng hề hấn gì, ngọn lửa không thiêu rụi người đâu” (Is 43:1-2).

Lạy Thiên Chúa, xin chúc tụng Cha là Chúa Tể cần khôn. Chúng con xin lỗi Chúa về mọi lỗi lầm năm cũ, xin ban Thánh Linh để chúng con biến đổi nên giống Ngài hơn. Xin chúc tụng Thiên Chúa Ba Ngôi, xin hướng chúng con tới Mùa Xuân Vĩnh Hằng trên Thiên quốc. Xin Chúa lì xì nhiều Hồng Ân để chúng con sống trọn vẹn năm mới, và chúng con cũng xin lì xì cả cuộc đời của chúng con cho Chúa, xin Ngài thương thánh hóa và hướng dẫn chúng con đi đúng Đường Ngay Nẻo Chính của Ngài. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và ban cho mọi người đều có được niềm vui Xuân trọn vẹn.

Nguyên xin Đức Mẹ Maria, Đức Thánh Giuse, chư Thần và chư Thánh nguyện giúp cầu thay cho chúng con không chỉ suốt năm nay mà suốt cuộc đời của chúng con. Chúng con cầu xin nhân danh Thánh Tử Giêsu Kitô, Đấng cứu độ nhân loại. Amen.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN HÂN HOAN CHÚC MỪNG

TÂN BAN PHỤC VỤ CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GP. BẮC NINH Nhiệm kỳ II (2026 – 2030)

CHA LINH HƯỚNG: LM TÔMA AQUINÔ NGUYỄN VĂN PHÙNG

- 1. Trưởng Ban Phục Vụ (Kiêm Thư ký): Bà Maria Nguyễn Tổ Như.**
- 2. Phó Ban Phục Vụ: Ông Phêrô Nguyễn Văn Lý.**
- 3. Phó Ban Phục Vụ: Bà Anna Nguyễn Thị Thanh.**
- 4. Thủ Quỹ: Bà Anna Nguyễn Thị Thu.**
- 5. Ban Truyền thông: Ông Đaminh Nguyễn Đức Đàm.**

PHỤNG VỤ những ngày Tết Nguyên Đán

Fx Đỗ Công Minh

“*Ba vua, lễ Nén, Tết đến sau lưng*”. Theo thứ tự thời gian, sau lễ Ba vua (tức lễ Hiển Linh) đến lễ Nén (tức là lễ Đức Mẹ dâng Chúa Giêsu vào Đền thánh) rồi Tết đến ngay sau đó. Điều này cho thấy người Công giáo gắn bó với văn hoá dân tộc và sự tương quan giữa lịch đạo và lịch đời trong việc tính ngày Tết là điều dễ hiểu. Tết Nguyên đán có những Lễ Tất niên, Lễ Giao Thừa. Lễ mừng MỘT, Lễ mừng HAI, Lễ mừng BA được mọi người tín hữu tham dự một cách đông đảo và sốt sắng. Chúng ta cùng tìm hiểu về ý nghĩa những ngày lễ này.

Trong Lịch Phụng vụ Giáo hội Công Giáo, Lễ vào những Ngày Tết Nguyên Đán không phải là một Lễ riêng của Giáo hội Công Giáo toàn cầu, cũng không là Lễ Buộc như Lễ Giáng Sinh, Lễ Chúa Lên Trời... nhưng một cách đương nhiên Lễ TẾT được Giáo hội Công giáo Việt Nam trong tinh thần Hội nhập Văn Hóa, xếp vào bậc Lễ Trọng. Hội Đồng Giám Mục Việt Nam “*Dựa theo văn hóa và truyền thống riêng của dân tộc Việt Nam cũng như dựa trên tinh thần của Hiến chế 'Phụng vụ Thánh'”* (PV số 40), đã ra hai quyết định (vào 16/08/1971 và 04/1991) để hình thành một số lễ đặc biệt cho Hội Thánh Việt Nam được gọi là lễ cầu mùa hay lễ theo truyền thống dân tộc. Những Thánh lễ đặc biệt trong đó có:

5 lễ vào dịp Tết Nguyên Đán: Tất Niên (tâm tình tạ ơn cuối năm); Giao Thừa (cầu bình an cho năm mới); Mừng Một/ Tân Niên (cầu bình an); Mừng Hai (kính nhớ tổ tiên và ông bà cha mẹ); Mừng Ba (thánh hóa công ăn việc làm).

I- Những thay đổi trong phụng vụ để làm nổi bật nét văn hóa Việt Nam trong các Thánh lễ vào dịp Tết cổ truyền?

Cho đến nay, trong tinh thần hội nhập văn hóa một cách thận trọng mà vẫn diễn tả đúng đức tin Kitô giáo và nghệ thuật thánh đích thực, chúng ta có thể tác động trên một số các yếu tố phụng vụ để tạo ra khung cảnh và bầu khí của ngày Tết cổ truyền như:

1/ Môi trường phụng vụ: trang trí thánh đường với các thực thể hoặc biểu tượng của ngày tết như “cây nêu, tràng pháo, bánh

chưng xanh", chưng các loại hoa như: mai, đào, lan, cúc, trạng nguyên... (x. Quy Chế Sách Lễ 305) (QCSL).

2/ Cuộc rước nhập lễ (chứ không phải tiến lễ) với bánh chưng bánh dày trong các lễ Tất Niên, Giao Thừa, Mừng Một/ Tân Niên, với các sản phẩm do địa phương làm ra như trái cây, củ quả, mùa màng thu hoạch qua các vụ mùa trong Thánh lễ Mừng Ba Tết như biểu tượng cho một công việc đặc biệt hoặc căn tính của cộng đoàn địa phương.

3/ Âm nhạc: sử dụng các bài thánh ca phụng vụ mang âm điệu dân gian Việt Nam (QCSL 393).

II- Phụng vụ ngày Tất niên (30 Tết):

- *Lễ Tất niên*: thường được cử hành vào chiều 29 (30 Tết), đây là Thánh lễ cuối năm để mọi người quy tụ nhau tạ ơn Chúa vì Người đã ban cho một năm qua đi trong tình thương của Chúa. Đây cũng là dịp để mọi người tính sổ về lòng tin, về đời sống Đạo trước mặt Chúa.

- *Lễ Giao Thừa*: Cũng vì thấu suốt ý nghĩa về nguồn gốc của vũ trụ, nhân sinh: chính lúc nửa đêm 30 tháng chạp, năm cũ hết, bước sang năm mới, mỗi người được thêm một tuổi, nên lễ Giao Thừa là giây phút rất cảm động và linh thiêng. Theo cổ tục dân gian, người ta tin rằng vào lúc năm cũ, năm mới giao nhau, vị Thần năm cũ ra đi để tiếp đón một vị Thần năm mới đến. Đối với người Công giáo, vị Thần đó chẳng phải vị nào khác, ngoài Thiên Chúa là Chúa Tể càn khôn. Vì Chúa đã phán: *"Ta là Nguyên Thủy (Alpha), và Cứu Cánh (Omega) của mọi loài"*. Để thánh hóa tập tục này, các Cộng Đồng Công Giáo thường cử hành Thánh Lễ Giao Thừa rất trọng thể, để mọi người con Chúa, con Hội Thánh, cùng tham dự vào một Tiệc Thánh, cùng được ăn và uống Mình và Máu Thánh Chúa. Mọi người cùng hòa hợp với nhau, với thiên nhiên, với dân tộc để dâng lời cảm tạ Chúa là Chúa Tể của Mùa Xuân Bất Diệt và Trường Cửu.

Trước đây, Thánh Lễ Giao thừa cử hành lúc nửa đêm. Nhưng gần đây các nhà thờ thường cử hành khoảng từ 19 giờ hay 21 giờ đêm. Để sau đó mọi người về đón giao thừa với dân tộc tại gia đình. Trong Thánh lễ, phần Phụng vụ được cử hành đúng theo Quy chế như đã nói ở trên. Sau phần Hiệp lễ thường thì có phần chúc Xuân chung tại nhà thờ. Đại diện giáo dân chúc mừng Quý Cha, quý tu sĩ

và Cha sở cũng chúc mừng năm mới cộng đoàn. Sau phần Kết lễ là phần hái Lộc Lời Chúa, trong lúc ca đoàn hát các bài Thánh ca Chúc Xuân mới.

III- Mừng 01 Tết: Cầu bình an cho gia đình, cho dân nước



Các Kitô hữu cũng có tập tục, truyền thống rất quý là dâng những giây phút đầu năm cho Thiên Chúa. Kitô hữu mong Chúa đổi mới và chúc lành cho năm mới. Lời nguyện nhập lễ chúng ta xin: “Nguyện Chúa Trời đủ thương và chúc phúc, xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên chúng con, cho cả hoàn cầu biết đường lối Chúa, và muôn nước biết ơn cứu độ của Ngài” (Tv 66, 2-3). Tin Mừng Ngày mừng 01 Tết: “Các con chớ áy náy về ngày mai” (Mt 6, 34). Chúa luôn muốn mọi người nghĩ đến hạnh phúc mai hậu của cuộc sống mình. Tương lai mỗi người đều nằm trong tay Thiên Chúa. Với tình thương và lòng nhân hậu của Ngài, chúng ta luôn tin tưởng và phó thác, bởi Ngài là người Cha luôn muốn những điều tốt nhất cho con cái.

Sau phần Hiệp Lễ, thường các giáo xứ tổ chức chúc tuổi quý cha, quý tu sĩ. Sau đó cha xứ lại chúc tuổi mới cộng đoàn, có cha xứ còn lì xì cho mỗi người một phong bao gọi là lộc xuân mới. Mọi người sau lễ lại tiếp tục “Hái Lộc Lời Chúa” rồi trở về nhà để đón tết, chúc tuổi mới nhau.

IV- Mừng 2 Tết: Kính nhớ Ông Bà tổ tiên.

Theo Linh mục Giuse Phạm Đình Ái, Tổng thư ký Ủy Ban Phụng tự Hội Đồng Giám Mục Việt Nam thì “Thánh lễ Mừng Hai Tết” khác với tất cả những “Thánh lễ cầu cho các tín hữu đã qua đời”. “Thánh lễ Mừng Hai Tết” hướng chúng ta về tổ tiên, ông bà, cha mẹ là những đấng cộng tác với Thiên Chúa để sinh thành, dưỡng dục chúng ta thành người (Lời nguyện nhập lễ). Trong ý hướng kính nhớ tổ tiên và ông bà cha mẹ của “Thánh lễ Mừng Hai Tết” thì việc tưởng nhớ và cầu nguyện cho những người đã khuất chỉ là một phần vì đây không hẳn là ngày của người quá cố, chỉ tập trung vào những người đã ly trần. Phần còn lại, lớn hơn và quan trọng hơn chính là giáo huấn của Hội Thánh liên quan đến đạo hiếu dành cho

những người đang sống như một hình thái của sự thực hành đức tin đích thực: không được sống dựa vào truyền thống mà huỷ bỏ lời Thiên Chúa: “Người hãy thờ cha kính mẹ; kẻ nào nguyên rửa cha mẹ, thì phải bị xử tử” (Bài Tin Mừng: Mt 15, 4-6). Đạo hiếu ở đây có thể được hiểu như trong Cổ thư (Hiếu lớn nhất là tôn vinh cha mẹ, hai là không làm nhục cha mẹ, ba là có thể phụng dưỡng cha mẹ) vì những lời răn dạy này hoàn toàn phù hợp với thông điệp của Bài Tin Mừng ngày lễ Mừng Hai Tết nói riêng và tinh thần của Kitô giáo nói chung: “Con cái sẽ đáp lại công ơn cha mẹ với lòng biết ơn, tâm tình hiếu thảo và tin cậy, sẽ theo đạo làm con mà phụng dưỡng cha mẹ trong nghịch cảnh cũng như trong tuổi già cò quạnh”. Đạo hiếu là hiếu nghĩa cả với những đấng bậc đã qua đời và những đấng bậc còn sống nữa. Đối với những bề trên đã qua đời, Hội Thánh khuyến dụ chúng ta biết tôn kính và noi gương các bậc tiền nhân vì các ngài là những người đạo hạnh, biết xót thương, tuân giữ Lễ Luật, luôn tín trung son sắt đến cùng trong đức tin vào Chúa (Bài đọc I: Hc 44, 10-15). Đối với bậc bề trên còn sống, Hội Thánh nhắc nhở chúng ta biết sống đạo làm con trong việc vâng lời cha mẹ và tôn kính các ngài như một bài học căn bản cho đời sống làm người và làm con cái Chúa (Bài đọc II: Ep 6, 1-3).

Vào dịp trước Tết hay vào những ngày Tết cổ truyền, các tín hữu còn đến nghĩa trang/ đất thánh để thăm viếng, chăm sóc mộ phần, tưởng nhớ và đọc kinh cầu nguyện cho tất cả những người thân yêu đã được Chúa gọi về như một việc đạo đức cá nhân mà không cần thiết phải có một thay đổi nào về phụng vụ (x. Hướng dẫn về Lòng Đạo đức Bình dân và Phụng vụ (2001), số 260).

Có giáo xứ nhân ngày mừng 02 Tết lập bàn thờ “KÍNH NHỚ TỔ TIÊN”, tổ chức chúc thọ cho các cụ ông bà từ 70 trở lên. Con cháu trong gia đình đưa các cụ lên nhà thờ dâng lễ. Mỗi cụ được choàng giây băng mừng Thọ màu vàng từ 70-80 tuổi, giây băng màu đỏ từ 80 trở lên. Sau lễ, Cha xứ và Hội đồng Giáo xứ chúc thọ, tặng quà.

V- Mừng 03 Tết: Thánh hóa Công ăn việc làm

Hôm nay, Hội Thánh muốn các tín hữu hiểu biết giá trị của công việc tạo dựng của Thiên Chúa và dạy chúng ta phải tích cực cộng tác với Thiên Chúa để góp phần hoàn thiện thiên nhiên như Chúa đã tự nhủ khi sáng tạo loài người: “Chúng ta hãy làm ra con người

theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất” (St 1, 26)..

Cuộc rước nhập lễ với “hoa màu ruộng đất”: Trái cây, rau, củ, quả... sản phẩm của lao động, các dụng cụ để làm việc và học tập để xin Chúa thánh hóa, chúc lành cùng nâng đỡ, bổ sức cho mọi thành phần trong xã hội đang góp phần xây dựng thế giới này ngày càng tốt đẹp cho đến khi Chúa đến.

Tết là dịp để con người trở về cội nguồn. Ai dù có đi đâu xa vào ngày này, cũng cố trở về quê hương để được sum họp với người thân dưới mái ấm gia đình, thăm phần mộ tổ tiên, gặp lại họ hàng, làng xóm. Ngày Tết cũng làm cho con người trở nên vui vẻ hơn, độ lượng hơn. Nếu ai có gì đó không vừa lòng nhau thì dịp này cũng bỏ qua hết để mong năm mới sẽ ăn ở với nhau tốt đẹp hơn, hoà thuận hơn. Có lẽ đó là ý nghĩa nhân bản của Tết Việt Nam. Xin Chúa chúc lành và thánh hóa cho các ngày Tết của dân tộc Việt Nam chúng con.

CÂU ĐỐI TẾT

Lm. Đam Khuất Dũng, sss

**CHÚC TẾT THÀNH CÔNG MỌI ƯỚC NGUYỆN
MỪNG XUÂN ĐẠI THẮNG NHIỀU MAY LÀNH**

**XUÂN ĐẾN GIA ĐÌNH VUI HIỆP NHẤT
TẾT VỀ XỨ ĐẠO SỐNG YÊU THƯƠNG**

**TÂN NIÊN VĨNH CỬU TÌNH YÊU CHÚA
VẠN ĐẠI TRƯỜNG XUÂN CỨU ĐỘ CON**

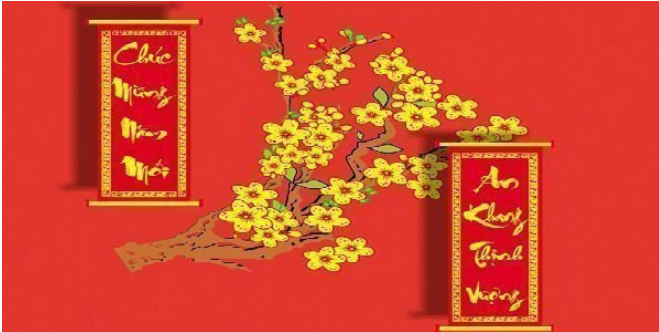
**TẾT ĐẾN CHÚA BAN NGÀN PHÚC LỘC
XUÂN VỀ CON NHẬN VẠN HỒNG ÂN**

**MẾN CHÚA TÌNH YÊU XUÂN BÁO ĐÁP
YÊU NGƯỜI NGHĨA HIẾU TẾT ĐỀN ƠN**

**TẾT ĐẾN NGUYỆN CẦU TÀI LỘC ĐẾN
XUÂN VỀ MONG ƯỚC PHƯỚC LÀNH VỀ**

GIAO THỪA ĐOÀN TỤ

Lm. Jos Tạ Duy Tuyền



Tết là khởi đầu của một năm, là dịp lễ quan trọng và linh thiêng nhất trong một năm. Ngày Tết ai cũng ao ước khởi đầu lại. Ai cũng muốn rũ bỏ những gì không tốt đẹp của năm qua để đón nhận một

luồng sinh khí mới. Thế nên, mọi người đều cố gắng vui vẻ độ lượng với nhau, bỏ qua hiềm khích cũ. Sống tình thân ái trong những ngày Tết. Lòng người ai cũng tràn đầy hoài bão về hạnh phúc và thịnh vượng cho năm mới.

Ngày tết với những giờ phút rất linh thiêng gọi là giao thừa. Một thời khắc giao thoa giữa cũ và mới. Giữa quá khứ và hiện tại. Một thời khắc con người như muốn chuyển mình cùng vạn vật, hoà mình vào chốn tâm linh, bỏ lại phía sau bao nỗi ưu tư, vất vả truan chuyên trong cuộc sống. Một thời khắc tràn đầy niềm lạc quan hy vọng cho một năm mới an bình, hạnh phúc và thịnh vượng.

Ngày Tết còn là dịp để gia đình dòng tộc sum họp. Dù ai đi ngược về xuôi cũng muốn trở về đoàn tụ với gia đình trong giây phút linh thiêng ấy. Quây quần bên bàn thờ, thắp lên nén hương trầm trên bàn thờ tổ tiên để tưởng nhớ tới ông bà, cha mẹ những người đã nuôi nấng sinh thành ra mình nay đã khuất. Vì cây có cội, nước có nguồn. Con người cũng phải nhớ về tổ tiên để tỏ lòng tri ân và cầu mong các ngài chúc phúc cho một năm mới bình an.

Trong giây phút giao thừa, mỗi thành viên trong gia đình thường lần lượt chúc tuổi nhau. Con cháu chúc mừng ông bà mạnh khoẻ sống lâu. Ông bà cha mẹ mừng tuổi lại con cháu chăm ngoan, học giỏi, thảo hiếu, vâng lời... Ngày tết người lớn thường không quên lì xì cho con cháu với một ý nghĩa tượng trưng, mong sang một năm mới con cháu sẽ gặt hái được nhiều điều tốt đẹp.

Một việc làm trong Ba ngày tết có lẽ không thể thiếu chính là lễ hội tâm linh. Ngày tết người Phật Giáo rủ nhau đi Chùa. Người

Công Giáo đến Nhà Thờ như muốn hoà vào dòng người đi lễ để cảm nhận được sự giao hoà của trời đất. Để gửi gắm vào chốn linh thiêng những ưu tư hoài bão lên Đấng Tạo Thành. Chính nơi đây, con người cũng tìm thấy sự thanh thoát, nhẹ nhàng cho tâm hồn như những làn khói nhẹ bay vào chốn không trung.

Người Công Giáo chúng ta luôn nhìn nhận Thiên Chúa là chủ thời gian. Thiên Chúa sắp đặt mọi vận hành của trời đất và con người. Thế nên, gửi gắm tâm tình lên Đấng Tạo Thành trời đất là lẽ thường tình. Chỉ có Ngài mới làm cho “con tạo xoay vần” theo chu kỳ của nó. Chỉ có Ngài mới giúp con người đạt được ước nguyện của mình.

Thế nên, hôm nay trong giây phút giao thừa, mỗi người hãy để lòng mình thanh thản nhường theo thánh ý Chúa. Hãy trao vào tay Chúa những ưu phiền lắng lo. Hãy đặt niềm tin trọn vẹn vào Thiên Chúa có thể xoay vần cuộc đời theo như ý Ngài. Xin phó thác mọi sự trong tay Ngài. Và trước thềm một năm mới, chúng ta cùng kính chúc nhau:



- Vừa đủ HẠNH PHÚC để giữ tâm hồn luôn ngọt ngào
- Vừa đủ THỬ THÁCH để luôn kiên nhẫn trung kiên
- Vừa đủ HY VỌNG để luôn hạnh phúc
- Vừa đủ THẤT BẠI để luôn khiêm nhường
- Vừa đủ THÀNH CÔNG để luôn nhiệt tâm
- Vừa đủ BẠN BÈ để được an ủi
- Vừa đủ VẬT CHẤT để đáp ứng mọi nhu cầu
- Vừa đủ NHIỆT TÌNH để đời thêm hân hoan
- Vừa đủ NIỀM TIN để xua tan thất bại

Xin cầu chúc cho nhau một đêm giao thừa ấm áp Tình Chúa – Tình Người. Amen!

NGƯỜI LỮ HÀNH HY VỌNG

Viễn Đông

Đời là bể khổ. Ai cũng có thể cảm nhận điều đó. Vì thế mà luôn phải cố gắng. Thánh Augustinô nhận định: “Tâm hồn chúng ta mãi khắc khoải cho đến khi nào được nghỉ yên trong Chúa. Đối với tôi, tất cả những gì không phải từ Chúa đều là sự bần cùng. Vì thế, với tâm hồn sùng mộ và trọn vẹn, sự thỏa nguyện sung mãn và cuộc sống hạnh phúc của các linh hồn chính là việc nhận biết Đấng dẫn đưa anh em vào chân lý, bản chất của chân lý anh em hoan hưởng, và mối liên kết anh em với sự vô biên tối thượng”.

Đau khổ như cái ghét, không bao giờ hết, luôn phải loại bỏ nó. Tuy nhiên, đau khổ lại có giá trị đặc biệt, thế nên Chúa Giêsu khuyên vác thập giá hằng ngày. Thánh Charles de Foucauld cho biết: “Trên thế giới đau thương này có một niềm vui mà các thánh và các thiên thần trên Thiên Đàng không được hưởng – đó là được cùng đau khổ với Người Yêu Dấu của chúng ta. Dù cuộc sống có gian truân đến đâu, chuỗi ngày thể lương của chúng ta có lê thê đến mấy, chúng ta cũng đừng bao giờ rời xa chân Thập Giá trước khi Chúa muốn. Thầy Chí Thánh thật nhân lành đã cho chúng ta, những tâm hồn yêu mến Thập Giá, được cảm nghiệm sự ngọt ngào của nó, nếu không phải luôn luôn thì ít ra là vẻ đẹp và sự cần thiết của nó”.

Cuộc đời là chuyến lữ hành đau khổ, nhưng luôn tràn trề hy vọng. Cuộc sống không có đau khổ thì không còn là cuộc sống. Đau khổ là thứ gia vị đặc biệt làm cho cuộc đời đáng sống. Sống kết hiệp đau khổ với Cuộc Khổ Nạn của Chúa Giêsu để cứu độ chính mình và người khác. Nhà thần bí CP Julian Norwich chia sẻ: “Khi bị trở tính và cô quạnh trong nỗi ngao ngán, chán chường với cuộc sống và bức dọc với bản thân, tôi đã nhẫn nại để tiếp tục sống giữa những khó khăn... Ngay sau đó, Chúa lại ban cho linh hồn tôi niềm an ủi và thanh thản trong hoan lạc và vững tin”. Đau khổ là Đại Hồng Ân (Nhật Ký Thánh Faustina, 57 & 779). Chịu đau khổ là xác định tình yêu dành cho Thiên Chúa.

CUỘC LỮ HÀNH

Như một dòng sông, cuộc sống là một hành trình vừa động vừa tĩnh, mang nhiều sắc thái, nhiều tiết tấu, nhiều cao độ. Bắt đầu cuộc đời từ khi hình thành sự sống trong lòng mẹ, ngày mẹ khai hoa nở nhụy, mẹ vui vì bắt đầu mùa xuân của con, nhưng có khi mẹ cũng quan ngại hoặc lo buồn vì những mùa khác của đứa con...

Hành trình cuộc sống nhiều khê, không hề đơn giản chút nào. Sống là đấu tranh, là vươn lên không ngừng, dù sống ở cương vị nào. Mỗi người là một cá thể riêng biệt nhưng vẫn hài hòa trong một tổng thể, và luôn có những thời điểm khởi đầu, hành trình tâm linh cũng tương tự. Trong cuộc lữ hành trần gian, chúng ta được Chúa Giêsu căn dặn: “Anh em hãy canh thức, vì anh em không biết ngày nào Chúa của anh em đến” (Mt 24:42; Mc 13:33).

Theo đại nhân Khổng Tử, đời người cần có 5 đức tính: Ôn, Lương, Cần, Kiệm, Chính.

1. ÔN – “Ôn” là ấm, nghĩa là ôn hòa chứ không cực đoan. Không ôn hòa, người ta sẽ thiên tư, lệch lạc, buông thả hoặc cuồng nhiệt. Người Việt có câu: “Khôn cho người ta rái, dại cho người ta thương, dở dở ương ương chỉ tổ cho người ta ghét”. Ôn ở đây là một động thái dứt khoát và nghiêm túc – không khô khan, không nửa vời, không tiêu cực. Nếu là người có tôn giáo thì không cuồng tín, Chúa ghét những kẻ nửa vời, hâm hẩm (Kh 3:16).

2. LƯƠNG – “Lương” là lương thiện, tốt lành, chân thật. Con người vốn dĩ có xu hướng vị kỷ, do vậy mà luôn phải nỗ lực sống tốt hơn. Leo dốc rất khó, thả dốc rất dễ. Sống tốt không chỉ là tránh điều ác (tiêu cực) mà còn phải hăng say làm điều thiện (tích cực).

3. CẦN – “Cần” là siêng năng, chịu khó. Tinh thần thì linh hoạt nhưng thân xác luôn nặng nề, yếu hèn (Mt 26:41). Có những điều mình muốn thì mình không làm, mà điều mình không muốn thì mình lại làm (Rm 7:15, 19). Con người là vậy, rất yếu đuối, đôi khi mâu thuẫn với cả chính mình. Nhưng không vì thế mà thất vọng, buông xuôi, mà phải nỗ lực vươn lên.

4. KIỆM – “Kiệm” là tiết kiệm, không hoang phí. Kiệm ở đây không giới hạn theo nghĩa vật chất mà còn bao hàm các nghĩa khác, nghĩa là không hoang phí thời gian cho các hoạt động vô bổ,

không hoang phí ánh mắt, không hoang phí lời nói, tai nghe, không hoang phí thái độ, không hoang phí tình cảm, không hoang phí ý nghĩ,... Cuộc sống luôn phải điều độ, chừng mực. Thánh Phanxicô Salê so sánh: "Ít nói không là nói ít, mà là không nói những điều vô ích".

5. CHÍNH – "Chính" là ngay thẳng, đứng đắn. Thánh Giuse là người công chính nhờ khiêm nhường và tuân phục. Người ít nói hoặc ít cười chưa hẳn là người nghiêm trang và đứng đắn. Không thành kiến với người khác cũng là động thái ngay thẳng, sống nghiêm túc. Phải có tình yêu thương thực sự mới khả dĩ "vui với người vui, buồn với người buồn" (Rm 12:15).

Đời người như viên đá cuội lăn mòn trên những con dốc đời, rồi một ngày nằm chết lẻ loi bên vệ đường mà vẫn trần trở không nguôi, vì bao mơ ước chưa trọn vẹn! Khi tư tưởng chín muồi thì thân xác bắt đầu rã rời. Đó là một nghịch lý, nhưng là nghịch-lý-thuận, và cũng có thể là sự nghiệt ngã của cuộc đời. Cũng là con người, có người sung sướng từ trứng nước, có người lại đau khổ, không chút thanh thản, chịu thiếu thốn suốt đời.

Không thể hiểu hết triết lý cuộc sống? Nhà soạn nhạc Beethoven nói: "Cảm ơn Chúa, tôi viết được nhạc, còn ngoài ra tôi chẳng làm được gì". Đại văn hào Shakespeare nói: "Có người sinh ra được sự nổi tiếng rơi vào mình, có người tìm mãi cũng thấy, nhưng có người tìm cả đời cũng không thấy". Thật bí ẩn, con người không thể hiểu thấu! Người ta có câu: "Một đời đánh phấn đeo hoa, một đời khổ ải cũng qua một đời" (Hát Xẩm). Đời thế đấy!

Giá trị cuộc đời không được đo bằng "chiều dài" mà đo bằng "chiều sâu". Thánh Catarina khuyên: "Cuộc đời là chiếc cầu, hãy đi qua chứ đừng dừng lại trên đó". Còn nhà toán học Pythagore (Pythagóras ho Sámios) cảnh báo: "Đừng thấy bóng mình to mà tưởng mình vĩ đại". Cái ảo tưởng của con người thật đáng sợ!

NIỀM CẬY TRÔNG

Đức Cậy là một trong ba đức đối thần quan trọng. Đây là câu chuyện có thật do chính tác giả kể lại, bình thường mà rất đặc biệt. Trên trang All-About-The-Virgin-Mary.com, Carlos Sievert Callejo cho biết:

Tôi 63 tuổi. Bác sĩ chẩn đoán tôi bị ung thư gan hồi tháng 1-1999. Sau một năm buồn bã, đau khổ, tuyệt vọng, tôi lại tin vào Thiên Chúa, và tôi thoát “án tử” mà bác sĩ tiên báo. Tôi vui sống và kể lại “kinh nghiệm đau thương” cho các bệnh nhân ung thư nghe để họ không tuyệt vọng về cái chết được báo trước. CHỈ CÓ THIÊN CHÚA BIẾT MỌI SỰ.

Hồi trẻ, tôi rất khỏe mạnh và đầy sức sống. Tôi là đội trưởng đội bóng rổ và bóng đá Don Bosco, tôi khá hầu hết các môn thể thao và các hoạt động ngoại khóa. Giữa năm 1998, vợ tôi thấy có điều gì đó khác ở tôi và nói tôi lưu ý. Nàng cảm thấy tôi không còn như trước nên nhận biết khi tôi sụt cân, yếu sức và hay cáu gắt. Vợ tôi cương quyết bắt tôi đi xét nghiệm.

Năm 1986, tôi phát hiện mình bị tiểu đường, di truyền từ mẹ tôi. Trong 2 năm đầu, hằng ngày tôi đi châm cứu và uống 1 chén nước dưa đắng (ampalaya) để kiểm chế đường máu. Suốt 10 năm tôi dùng các loại thảo dược mà bác sĩ kê toa, mức đường trung bình khoảng 200 mg. Rồi tôi được bác sĩ khuyên tiêm insulin (Humulin N) vì ít phản ứng phụ và biến chứng.

Năm 1996, sau vài lần xét nghiệm và siêu âm, tôi lại phát hiện bị sạn thận. Tháng 3-1997, bác sĩ khuyên phẫu thuật lấy sạn trước khi chứng tiểu đường nặng hơn. Tuy nhiên, chứng nôn mửa, choáng váng và bao tử khiến tôi khó chịu sau khi nội soi bụng (laparoscopy), bác sĩ nói tôi sụt cân vì tiểu đường chứ không phải sạn thận làm tôi khó tiêu hóa. Năm 1998, tôi vẫn sụt cân nhiều trong vòng 6 tháng. Bác sĩ nói không sao vì tôi cần giảm thuốc. Nhưng vợ tôi không đồng ý với bác sĩ và muốn tôi xét nghiệm lại.

Tháng 1-1999, bác sĩ nói tôi phải phẫu thuật mở dạ dày (gastroscopy), nhưng không thấy có vấn đề gì. Vợ tôi khẳng khái bắt bác sĩ xem lại. Vẫn không phát hiện được gì. Vợ tôi không tin là tôi không có vấn đề và bắt tôi phải chụp CT bụng. Rõ ràng tôi có khối u 4 cm x 3,1 cm ở lá gan bên phải. Tôi phải hóa trị 5 lần – trên mức bình thường. Khối u ác tính được xác định và tôi được chụp CT để xem có phải là ung thư di căn tới phổi và các bộ phận khác hay không. Nếu dương tính, bác sĩ sẽ cố gắng hết sức và tôi chỉ còn chờ tử thần đến.

(Còn tiếp 1 kỳ)

GIÁO DỤC NHÂN BẢN

TẦM QUAN TRỌNG CỦA GIÁO DỤC NHÂN BẢN

Lm Francois Nguyễn Văn Việt, GP Vĩnh Long

(Tiếp theo)

BÀI 2

TÁC PHONG LỊCH SỰ

I. CỬ CHỈ VÀ ĐIỀU BỘ (Dáng Điệu)

Nhìn cử chỉ, điệu bộ một người, ta đoán được nền giáo dục, văn hóa người đó hấp thụ, mức độ tự chủ và thái độ nội tâm họ đang có. Cử chỉ toàn thân nên tự nhiên, thẳng thắn, không buông thả, lệch lạc.

1. TƯ THẾ: Đi – Đứng – Ngồi:

a. Cách đi: Rất quan trọng vì nó biểu lộ tính tình và tâm tình của ta.

- Đi chậm, kéo lê dép: dấu của uể oải, lè phè, bệnh hoạn.
- Đi hấp tấp, đi rón rén, đi đánh vung tay: dấu của nhẹ dạ, lóc chóc.
- Đi cứng nhắc, đi hai hàng, nghênh mặt: dấu của kiêu căng, tự phụ.
- Đi nghiêm trang, bàn chân thẳng: dấu của trang nhã, đạo đức.
- Đi ngang qua chỗ người đang đứng, cần cúi đầu, hoặc xin phép.



b. Cách đứng: Là tư thế không di chuyển, cần giữ toàn thân cho thẳng.

- Đừng đứng một chân, dang rộng chân, tréo chân, đứng thọt tay vào túi...
- Đừng dựa vào tường, cây cối. Đừng đứng án mặt người khác.
- Dáng đứng đẹp, vững chắc là chắp tay phía trước, chân thẳng.

- Nếu đứng lâu, có thể đặt chân này sau chân kia một chút để dồn lực vào chân sau, tựa tay nhẹ vào bàn, vịn lan can, xách tay.

c. Cách ngồi:

- Khi ngồi nói chuyện, tư thế nên thoải mái, giữ đầu ngay thẳng, bàn tay để trên đầu gối hay mặt bàn, 2 đầu gối không quá rộng.
- Đừng đặt tay dưới gầm bàn hay kẹp giữa 2 đầu gối hoặc chống cùi chỏ.
- Đừng ngồi vắt chân, ưỡn ngực, rung đùi hay vắt chân lên bàn ghế.
- Trước khi ngồi, phải xin phép, hoặc đợi chủ mời mới ngồi.
- Nên đứng lên, ngồi xuống nhẹ nhàng, tránh gây tiếng động.
- Khi lên xe ô tô con, ta ngồi xuống trước, rồi xoay người, rút chân lên.

2. GƯƠNG MẶT

a. Nét mặt: *"Trông mặt mà bắt hình dong"*

- Đó là nơi người ta dễ nhận thấy đạo đức, tình cảm và nội tâm của ta: cần tạo nét dễ nhìn, tự tin, duyên dáng, khiêm tốn trên nét mặt.
- Cần làm chủ gương mặt, đừng bộc lộ quá vui, quá buồn, quá sợ.
- Tập tỏ ra dễ thương, trang nhã sẽ gây thiện cảm, tin tưởng.
- Tiếp xúc với người lớn: nét mặt thành kính, khiêm tốn; Với người trang lứa: nét mặt hòa nhã, duyên dáng, lịch thiệp; Với người nhỏ: nét mặt tình cảm, tận tình, độ lượng.

b. Ánh mắt: Được gọi là *"cửa sổ tâm hồn"*, cần ánh mắt nhẹ nhàng, thanh thản, cái nhìn chân thành, quan tâm.

- Đừng liếc ngang liếc dọc, đá lông nheo: đa tình.
- Đừng nhìn chăm chặp: soi mói.
- Đừng đảo mắt lia lịa, chớp mắt: biểu lộ gian trá.
- Đừng trợn mắt, nhướn mày: cau có
- Đừng ngó bâng quơ, hờ hững: lãnh đạm

Mắt nhìn lên: ngưỡng mộ; nhìn xuống: thương hại, coi thường.

Mắt liếc ngang nhìn trộm, bẽn lẽn: nhút nhát, quyến rũ.

c. Môi, miệng mũi

- Nên khép môi, tập thở bằng mũi, vì hơi thở có mùi.
- Tránh gây tiếng động khi hít, hỉ mũi, ợ chua, hắt xì, huýt sáo...
- Đừng ngoáy mũi, cạy răng, bứt râu... khi giao tiếp.

3. GIỌNG NÓI

- Lời nói luôn rõ ràng, minh bạch, vừa đủ nghe.
- Đừng nói quá to hay nói lí nhí, ầm ớ.
- Dùng từ giản dị, dễ hiểu. Đừng tỏ ra học thức khi dùng từ ngoại quốc, triết lý... cho người bình dân.
- Tránh dùng từ thô kệch, bất nhã, tiếng lóng...

II. VỀ TRANG PHỤC

1. Y phục

- Y phục dùng để che thân và còn góp phần tạo nên nhân cách, biểu lộ chức vị, nghề nghiệp của một người.
- Nguyên tắc căn bản: Sạch sẽ, gọn gang, phù hợp chức nghiệp, hợp thời, hợp cảnh, hợp vóc dáng, màu da.
- Đừng mặc đồ quá lòe loẹt, hở hang, quá sang trọng.
- Mặc y phục đúng nơi, đúng việc, cách kỹ lưỡng (cài nút, dây kéo...).

2. Giầy, dép, guốc: Vừa vặn, cần phân loại sử dụng cho từng dịp: lễ hội, thể thao, dạo chơi, phòng ngủ, trong nhà... Mang giầy phù hợp với y phục, hoàn cảnh.

3. Đồ trang sức: Cần hợp thời, hợp mức độ kinh tế và bậc sống của mình.

4. Dùng dầu thơm: Phù hợp mùi, mùa, nơi chốn và bậc sống.

5. Việc trang điểm: Để tạo gương mặt tươi sáng hơn, cần nghệ thuật.

(Còn tiếp)

Mục lục

✚ Lá Thư Linh Hưởng	02
✚ Sống Lời Chúa	05
✚ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (Bài 121)	13
✚ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CĐLCTX TGP Sài Gòn	17
◆ Tin HHLCTX GP Xuân Lộc	19
◆ Tin CĐLCTX GP Hải Phòng	22
◆ Tin CĐLCTX GP Bắc Ninh	23
✚ Các bài Thường huấn dành cho giáo dân	25
✚ DIỄN ĐÀN:	
◆ Khoảng lặng Thánh	45
◆ Phụng vụ những ngày tết Nguyên Đán	50
◆ Giao thừa đoàn tụ	55
◆ Người lữ hành hy vọng	57
✚ GIÁO DỤC NHÂN BẢN	
◆ Tầm quan trọng của Giáo dục Nhân bản (bài 2)	61